

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10/2026/CBTT– VFS
V/v: CBTT Báo cáo thường niên 2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK**

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch Chứng Khoán Việt Nam;
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt – Mã số thành viên 094.

Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM

Điện thoại: (028) 6 255 6586 - Fax: (028) 6 255 6580

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trịnh Thị Lan - Phó Tổng Giám Đốc

Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM

Điện thoại: (028) 6 255 6586 - fax: (028) 6 255 6580

Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Báo cáo thường niên năm 2025.

Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/04/2026 tại đường dẫn: <https://www.vfs.com.vn/danh-muc-bao-cao/bao-cao-thuong-nien>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2025

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



TRỊNH THỊ LAN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT
[2025]

MỤC LỤC

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	5
---	---

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ VFS	6
----------------------------	---

- Thông tin chung về công ty
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các rủi ro

CHƯƠNG 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2025 VÀ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	24
---	----

- Tổ chức và nhân sự
- Điều kiện kinh doanh năm 2025
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án lớn
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội
- Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

CHƯƠNG 3: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	48
---	----

- Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về các mặt hoạt động của công ty
- Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty
- Các kế hoạch, định hướng của Hội Đồng Quản Trị

CHƯƠNG 4: QUẢN TRỊ CÔNG TY	54
----------------------------	----

- Hội Đồng Quản Trị
- Ủy Ban Kiểm toán
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc và Ủy Ban Kiểm toán

CHƯƠNG 5: BÁO CÁO TÀI CHÍNH	64
-----------------------------	----

- Báo cáo kiểm toán độc lập
- Báo cáo tài chính được kiểm toán





Thông điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, lấy công nghệ làm nền tảng, nâng cao hiệu quả vận hành và phát triển hệ sinh thái sản phẩm – dịch vụ là định hướng chiến lược xuyên suốt để VFS nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng trưởng bền vững

Kính gửi Quý cổ đông, Quý đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên,

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn thị trường tài chính – chứng khoán biến động nhanh, cạnh tranh gia tăng và tiêu chuẩn vận hành ngày càng cao. Trong bối cảnh đó, VFS kiên định với định hướng phát triển thận trọng, giữ vững kỷ luật quản trị và chủ động thích ứng với các biến động của thị trường. Những thách thức không chỉ tạo áp lực điều hành mà còn là cơ hội để Công ty rà soát, củng cố và nâng cao năng lực nội tại.

Dưới sự định hướng của Hội đồng quản trị và sự điều hành linh hoạt của Ban Điều hành, VFS ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt gần **149 tỷ đồng**, tăng **19%** so với năm trước và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Quy mô hoạt động tiếp tục mở rộng, hiệu quả kinh doanh được cải thiện, phản ánh rõ chất lượng tăng trưởng và khả năng tận dụng cơ hội trong điều kiện thị trường biến động.

Song song với các kết quả tài chính, VFS tập trung củng cố nền tảng phát triển dài hạn. Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị, tăng cường kiểm soát nội bộ và nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Kỷ luật vận hành và tính minh bạch được duy trì xuyên suốt, đồng thời hiệu quả phân bổ nguồn lực từng bước được cải thiện. Nhờ đó, VFS ngày càng định hình rõ là một tổ chức vận hành **thận trọng - linh hoạt - thích ứng nhanh** với các chu kỳ thị trường, tạo nền tảng cốt lõi cho tăng trưởng bền vững.

Bước sang năm 2026, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục mở rộng và nâng cao tiêu chuẩn vận hành, đồng thời tạo ra cả cơ hội và yêu cầu mới đối với các doanh nghiệp trong ngành. Trên cơ sở đó, VFS tập trung vào các định hướng trọng tâm:

- **Tăng cường năng lực tài chính** nhằm phục vụ hiệu quả các hoạt động kinh doanh cốt lõi;
- **Phát triển hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ tài chính số** theo hướng đa dạng, linh hoạt và gia tăng giá trị cho khách hàng;
- **Đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ và dữ liệu** để nâng cao hiệu quả vận hành, quản trị rủi ro và trải nghiệm khách hàng;
- **Từng bước tích hợp các nguyên tắc ESG**, hướng tới nâng cao năng lực quản trị dài hạn và uy tín trên thị trường.

Trong một thị trường nhiều biến động, VFS tin rằng **kỷ luật quản trị, khả năng thích ứng và định hướng dài hạn** là những yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Với nền tảng đã được củng cố và sự đồng hành của Quý cổ đông, Quý đối tác cùng toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty sẽ tiếp tục phát triển ổn định và nâng cao vị thế trên thị trường.

Hội đồng quản trị cam kết duy trì kỷ luật vận hành, nâng cao hiệu quả và đảm bảo tính minh bạch, hướng tới giá trị bền vững trong dài hạn.

Trân trọng,

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGHIÊM PHƯƠNG NHI



CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN VỀ VFS

Thông tin chung về công ty	8
Quá trình hình thành và phát triển	10
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	12
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	14
Định hướng phát triển	18
Các rủi ro	22



THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (VFS) chính thức được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 100/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 13/10/2008. Trải qua hơn 17 năm hoạt động và phát triển, với mục tiêu trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu và có chất lượng dịch vụ tốt tại Việt Nam, Ban lãnh đạo cũng như toàn thể nhân viên VFS đã không ngừng nỗ lực phấn đấu từng bước xây dựng Công ty. Từ một công ty chứng khoán với quy mô vốn ban đầu chỉ có 135 tỷ đồng, VFS đã thu hút được sự quan tâm của các nhà đầu tư và tăng mức vốn điều lệ lên 1.399 tỷ đồng. Cùng với thế mạnh về đội ngũ nhân viên năng động và nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán, VFS luôn nỗ lực cung cấp những dịch vụ, giải pháp tài chính tốt nhất cho Khách hàng và trở thành người bạn đồng hành đáng tin cậy với mỗi thành công của Khách hàng.

Tên doanh nghiệp CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT		Tên tiếng anh VIET FIRST SECURITIES CORPORATION	
Tên viết tắt VFS		Logo 	
Giấy phép thành lập và hoạt động Số 100/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 13/10/2008 và các giấy phép điều chỉnh.		Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Số 0306081775 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/10/2008, thay đổi lần thứ 09 ngày 22/09/2025.	
Người đại diện pháp luật BÀ NGUYỄN THỊ THU HẰNG - TỔNG GIÁM ĐỐC		Mã cổ phiếu VFS	Sàn niêm yết HNX <small>(Ngày niêm yết có hiệu lực: 26/06/2023)</small>
Trụ sở chính 📍 Lầu 1, Số 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh. ☎ 028 6255 6586		🌐 https://www.vfs.com.vn/ 📠 028 6255 6580	

Vốn điều lệ

1.399.674.420.000 VNĐ

(Bằng chữ: Một nghìn ba trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm bảy mươi tư triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng)

Vốn chủ sở hữu

1.732.786.174.281 VNĐ

(Bằng chữ: Một nghìn bảy trăm ba mươi hai tỷ bảy trăm tám mươi sáu triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi mốt đồng).

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

10/2008

VFS được thành lập với số vốn điều lệ ban đầu là 135 tỷ đồng. Trụ sở chính đặt tại Số 1 đường Phạm Viết Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh.

09/2017

Thành lập Chi nhánh Hà Nội tại Lầu 9B, Tòa nhà Sentinel Place (nay là Leadvisors Place), 41A Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

10/2018

Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng.

11/2018

Công ty chuyển trụ sở về địa chỉ Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh để thuận tiện hơn trong việc giao dịch với các đối tác và nhà đầu tư.

10/2019

VFS thực hiện tăng vốn điều lệ lần hai lên 410 tỷ đồng.

04/2020

VFS trở thành công ty đại chúng. Ngày 01/07/2020, 41.000.000 (Bốn mươi một triệu) cổ phiếu VFS chính thức đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

10/2021

VFS tăng vốn điều lệ lần thứ ba lên 802,50 tỷ đồng và được chấp thuận theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 101/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/11/2021.

09/2022

Chi nhánh Hà Nội của Công ty được chuyển đến địa điểm mới: Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

26/06/2023

VFS nhận được quyết định chấp thuận niêm yết tại HNX theo quyết định số 627/QĐ-SGDHN. Ngày giao dịch đầu tiên của 80.250.000 cổ phiếu VFS tại sàn HNX là 24/07/2023.

08/2023

VFS tăng vốn điều lệ từ 802,5 tỷ đồng lên 1.200 tỷ đồng và được chấp thuận theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 75/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/09/2023; Giấy CNĐKDN số 0306081775 đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 11/01/2024

2025

Năm 2025 VFS thực hiện chia cổ tức các năm 2023 và 2024 bằng cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 1.399,67 tỷ đồng.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

01. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Môi giới chứng khoán

- VFS luôn hướng đến mục tiêu phục vụ vì lợi ích của Khách hàng, VFS hiểu rõ mỗi cá nhân là một câu chuyện, một nhu cầu, một kỳ vọng, từ đó cung cấp giải pháp tài chính hiệu quả, phù hợp với giá trị thật và bền vững.
- Sở hữu đội ngũ chuyên viên môi giới được đào tạo nâng cao về khả năng phân tích cơ bản, ứng dụng hiệu quả phân tích kỹ thuật trong giao dịch chứng khoán kết hợp với hệ thống công nghệ hiện đại, VFS đã và đang hỗ trợ hiệu quả cho Khách hàng trong việc mua/bán các loại chứng khoán, không chỉ mang lại kết quả tốt nhất mà còn là sự hài lòng tối đa cho Khách hàng.

Tư vấn tài chính doanh nghiệp

- VFS cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp tổng thể với đa dạng các giải pháp mang tính thực tiễn cao và điều chỉnh linh hoạt phù hợp với từng doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp lập kế hoạch tài chính trong ngắn, trung và dài hạn để giúp doanh nghiệp chủ động trong việc xác định nhu cầu vốn, quản lý dòng tiền và đưa ra các quyết định tài chính và đầu tư đúng đắn.
- Dịch vụ tư vấn đa dạng, bao gồm: Tư vấn, đại lý phát hành cổ phiếu (riêng lẻ, ra công chúng), phát hành trái phiếu, tư vấn niêm yết, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn chuyển đổi hình thức doanh nghiệp, tư vấn thoái vốn và bán đấu giá cổ phần, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn mua bán, sáp nhập, tư vấn khác (tổ chức Đại hội đồng cổ đông, công bố thông tin, lập báo cáo thường niên, đăng ký công ty đại chúng, đăng ký giao dịch, quản lý cổ đông, huy động vốn...).

Tư vấn đầu tư chứng khoán

- Danh mục đầu tư đa dạng: cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ... niêm yết và chưa niêm yết thuộc nhiều quy mô, lĩnh vực, ngành nghề khác nhau.
- Đội ngũ chuyên viên môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán tại VFS được đào tạo chuyên nghiệp, tận tâm, hỗ trợ tích cực và hiệu quả cho việc đầu tư của Khách hàng.

Tự doanh chứng khoán

- Danh mục đầu tư dài hạn: Tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng hoạt động ổn định, tình hình tài chính lành mạnh và tiềm năng tăng trưởng bền vững..
- Danh mục đầu tư ngắn hạn: Được triển khai linh hoạt trên cơ sở diễn biến thị trường, kết hợp với các nguyên tắc quản trị rủi ro nhằm tối ưu hóa hiệu quả đầu tư

Bảo lãnh phát hành chứng khoán

- Bảo lãnh với cam kết chắc chắn, bảo lãnh với cố gắng cao nhất... cho nhiều loại chứng khoán khác nhau như cổ phiếu, trái phiếu...

02. ĐỊA BÀN KINH DOANH

Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt

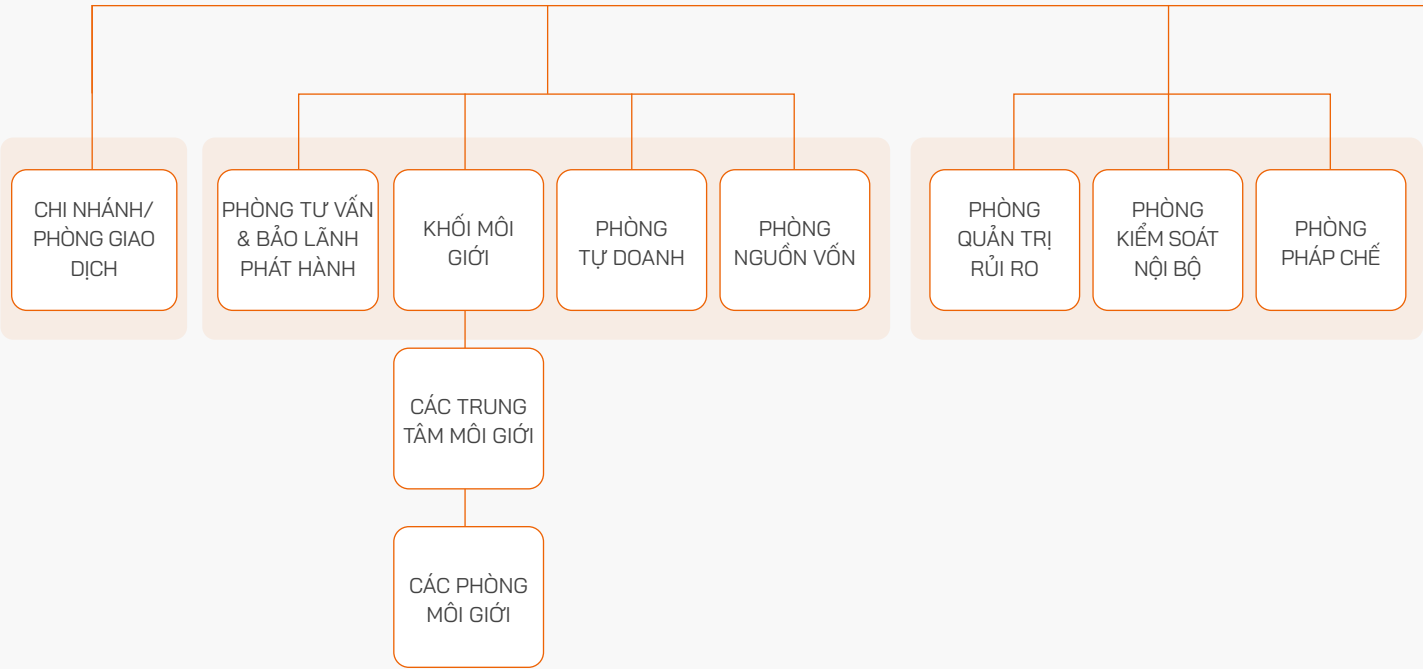
🏠 Trụ sở chính: Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP. HCM

📍 Chi nhánh Hà Nội: Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Cửa Nam, Hà Nội.

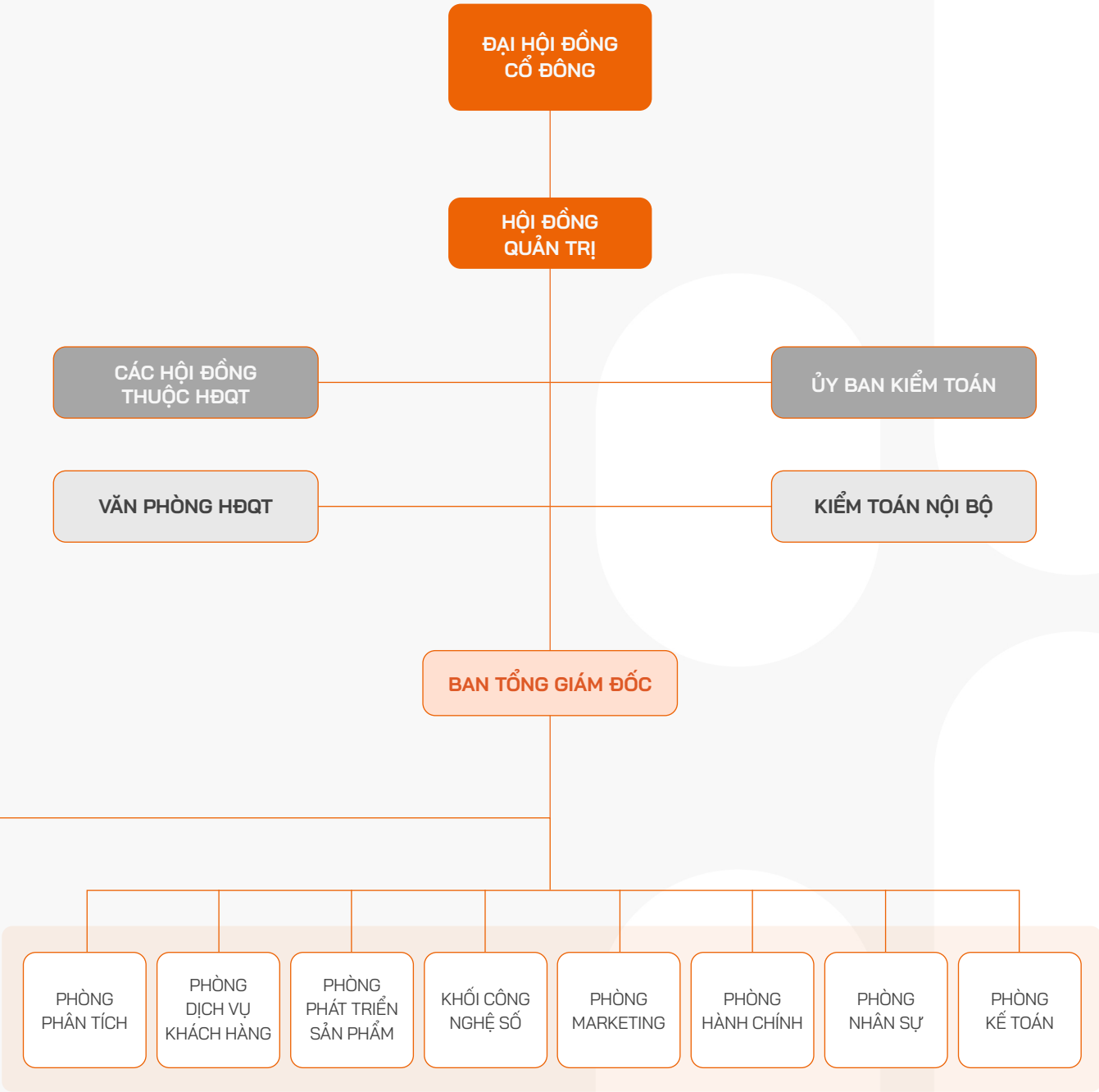
THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

0.1 MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ủy ban kiểm toán (UBKT) thuộc Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD)



02. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



03. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông của Công ty, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông có thể uỷ quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

04. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Không có

ỦY BAN KIỂM TOÁN

UBKT là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. UBKT phụ trách các vấn đề về quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ, với nhiệm vụ chính như rà soát, tư vấn cho HĐQT các chính sách, hạn mức rủi ro, chiến lược quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ; đánh giá mức độ tuân thủ, chuẩn mực kế toán, hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ của toàn Công ty; báo cáo HĐQT về hoạt động và hiệu quả hoạt động của công tác kiểm toán nội bộ đã thực hiện trong năm; đề xuất phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thiện hoạt động kinh doanh của Công ty.

Quyền và nghĩa vụ của UBKT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc công ty là người điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

01. TẦM NHÌN

VFS hướng đến mục tiêu trở thành thương hiệu tư vấn và dịch vụ chứng khoán uy tín bằng sự tận tâm, thấu hiểu và đồng hành trọn đời với Khách hàng.



02. SỨ MỆNH

VFS mong muốn kiến tạo những giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh, linh hoạt cho các Nhà đầu tư, Cổ đông cũng như Cán bộ nhân viên.

03. GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chúng tôi luôn nỗ lực gìn giữ các giá trị cốt lõi của công ty với 3 phương châm “Tận tâm - Trí tuệ - Sáng tạo” và luôn coi đó là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình.

Tận tâm

VFS tôn trọng văn hóa kinh doanh tử tế, luôn mang sự chính trực vào trong mỗi quyết định kinh doanh cũng như hoạt động hằng ngày của công ty để mang những giá trị thật và bền vững.

Trí tuệ

Nguyên tắc làm việc của VFS dựa trên nền tảng ứng dụng kiến thức và kinh nghiệm; luôn tìm hỏi, ứng dụng khoa học, công nghệ và cập nhật xu hướng liên tục để gia tăng giá trị cho từng sản phẩm – dịch vụ, với tiêu chí tiên phong và tốt hơn nữa, vượt qua cả sự kỳ vọng.

Sáng tạo

Luôn đổi mới tư duy trong cách nghĩ, cách làm, tạo sự mới mẻ và khác biệt để hoàn thiện và thành công trong mọi hoạt động.





04. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Mở rộng hoạt động kinh doanh: Mở rộng tệp khách hàng, tập trung vào các phân khúc tiềm năng; phát triển mạng lưới hoạt động và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đồng thời, đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, ưu tiên các sản phẩm tài chính có giá trị gia tăng cao nhằm gia tăng nguồn thu và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao năng lực công nghệ: Tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ và bảo mật; thúc đẩy ứng dụng số trong toàn bộ hoạt động nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, tối ưu vận hành, hỗ trợ quản trị và kiểm soát rủi ro hiệu quả.

Tăng cường quản trị và kiểm soát rủi ro: Hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng minh bạch, hiệu quả; củng cố hệ thống quản trị rủi ro toàn diện và chủ động. Đồng thời, tăng cường kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ, đảm bảo tuân thủ pháp luật, minh bạch thông tin và bảo vệ lợi ích cổ đông, nhà đầu tư. Kiên định chiến lược đầu tư thận trọng, ưu tiên quản trị rủi ro và bảo toàn vốn.

Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng): Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt mong muốn đóng góp tích cực chủ động và hiệu quả cho sự phát triển của thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam; chia sẻ những thành quả phát triển của mình đến với cộng đồng và xã hội thông qua việc cung cấp sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, minh bạch trong cung cấp thông tin cho khách hàng, cổ đông của Công ty; đóng góp vào ngân sách nhà nước. Công ty sẽ từng bước xây dựng và triển khai chiến lược phát triển bền vững gắn với các nguyên tắc quản trị ESG, tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động kinh doanh và đầu tư, qua đó nâng cao năng lực quản trị rủi ro dài hạn và gia tăng uy tín thương hiệu



05. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Xây dựng con người VFS, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự. “Tận tâm - Trí tuệ - Sáng tạo” là giá trị cốt lõi, là phương châm mà VFS hướng tới trong quá trình hoạt động của mình, đồng nghĩa với việc VFS luôn lấy con người làm trung tâm, hướng tới xây dựng đội ngũ nhân sự tận tâm, thái độ tích cực, chính trực, am hiểu nghề nghiệp và khách hàng. VFS chú trọng đến đào tạo đội ngũ nhân sự hiện tại, đồng thời thu hút nhân tài nhằm nâng cao chất lượng nhân sự một cách toàn diện. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, đội ngũ nhân sự VFS cũng không ngừng cố gắng, góp phần cho sự phát triển lành mạnh của Thị trường chứng khoán Việt Nam, cho sự an tâm sử dụng dịch vụ của từng Khách hàng tại VFS.

Kiên định với sứ mệnh kiến tạo những giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh, linh hoạt cho các Khách hàng, Nhà đầu tư, Cổ đông cũng như cán bộ nhân viên, VFS không ngừng nỗ lực để cải tiến công nghệ, nỗ lực kết nối Khách hàng/Nhà đầu tư tới những cơ hội đầu tư trên Thị trường chứng khoán, linh hoạt trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.

Duy trì hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro, nhằm đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của cơ quan quản lý và pháp luật, đồng thời kiểm soát được rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của Công ty... dựa trên nền tảng công nghệ được nâng cấp, cải tiến thường xuyên.

Công ty sẽ tiếp tục thực hiện đa dạng các kênh huy động vốn, tăng vốn điều lệ trong thời gian sắp tới để bổ sung nguồn tiền cho hoạt động kinh doanh của Công ty, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng phục vụ Khách hàng.



CÁC RỦI RO

Công ty luôn chú trọng kiểm soát rủi ro có thể phát sinh từ rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro pháp lý, rủi ro hoạt động... đảm bảo tuân thủ đúng Chính sách quản trị rủi ro của Công ty đã đề ra để quá trình hoạt động của Công ty được diễn ra thông suốt, an toàn, hiệu quả, không gây ra bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng và Nhà đầu tư.

01. RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Nhận diện: Rủi ro thị trường là rủi ro phát sinh trong các hoạt động đầu tư, cho vay ký quỹ... của Công ty mà nguyên nhân là do các biến động bất lợi làm giảm giá trị các khoản đầu tư của Công ty, và giảm giá trị tài sản đảm bảo của Khách hàng đối với các khoản cho vay từ đó gây nên những ảnh hưởng bất lợi cho Công ty.

Đo lường: Rủi ro thị trường được xác định bằng cách theo dõi và phân tích thường xuyên trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản trị rủi ro và các phòng nghiệp vụ liên quan như: Phòng Tụ doanh, Phòng Dịch vụ khách hàng, Phòng Nguồn vốn.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Công ty thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để ngăn ngừa, phát hiện các rủi ro thị trường như:

- Đối với hoạt động đầu tư cổ phiếu và chứng chỉ quỹ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ tài chính khác: Công ty thực hiện công tác phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến thị trường và giá chứng khoán, theo dõi sát sao biến động mặt bằng lãi suất trên thị trường, áp dụng các công cụ đánh giá rủi ro, tuân thủ đúng hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật và phê duyệt của HĐQT... để thực hiện hoạt động mua/bán phù hợp.
- Đối với hoạt động gửi tiền tại các ngân hàng, Công ty thường xuyên có trách nhiệm cập nhật mặt bằng lãi suất tiền gửi tại các ngân hàng hàng ngày, cân đối nguồn vốn toàn Công ty một cách hợp lý, đa dạng hóa các ngân hàng và các kỳ hạn tiền gửi nhằm đảm bảo tối đa hóa lợi ích của VFS.
- Đối với hoạt động cho vay, Công ty phân tích đánh giá danh mục cho vay, xây dựng danh mục tỷ lệ cho vay đối với từng mã chứng khoán, theo dõi sát diễn biến thị trường và giá chứng khoán cho vay, tỷ lệ tài sản đảm bảo cho khoản vay của Khách hàng; xây dựng và tuân quy định về bán giải chấp chứng khoán.

02. RỦI RO THANH TOÁN

Nhận diện: Rủi ro thanh toán là rủi ro phát sinh khi khách hàng, ngân hàng, đối tác không thanh toán, thanh toán không đầy đủ, không kịp thời cho VFS các khoản tiền cho vay, các khoản tiền gửi, các khoản đầu tư công cụ nợ, các khoản đầu tư giấy tờ có giá...

Đo lường: Rủi ro thanh toán được xác định theo từng khách hàng, đối tác và khoản nợ trong quá trình các phòng ban nghiệp vụ như Phòng Dịch vụ khách hàng, Phòng Kế toán phối hợp với Phòng Quản trị rủi ro, Kiểm soát nội bộ và Pháp chế theo dõi, quản lý và đánh giá khách hàng, đối tác, khoản nợ.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: VFS thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để ngăn ngừa, phát hiện rủi ro như:

- Hoạt động cho vay: VFS thực hiện phân loại khách hàng; xây dựng hạn mức cho vay, áp dụng chính sách cho vay phù hợp với độ tín nhiệm, khả năng thanh toán và tài sản ký quỹ của khách hàng; xây dựng danh mục chứng khoán cho vay và tỷ lệ cho vay, tỷ lệ duy trì, tỷ lệ giải chấp phù hợp với quy định pháp luật và quy định Công ty; thực hiện bán giải chấp, gọi bổ sung tài sản đảm bảo và thu hồi nợ kịp thời.
- Hoạt động đầu tư trái phiếu, đầu tư các giấy tờ có giá khác: VFS thực hiện tuân thủ hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và tờ trình được HĐQT phê duyệt; đánh giá cẩn thận mức độ tín nhiệm, khả năng thanh toán, tài sản đảm bảo của tổ chức phát hành; xây dựng chính sách cụ thể để xử lý tài sản đảm bảo của tổ chức phát hành trong trường hợp phải đối diện với rủi ro không có khả năng thanh toán.
- Hoạt động đầu tư cổ phiếu, chứng chỉ quỹ: thực hiện tuân thủ hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật, và VFS quy định, đảm bảo danh mục đầu tư luôn được cập nhật các thông tin liên quan tránh mọi rủi ro có thể phát sinh gây mất khả năng thanh toán cho danh mục đầu tư.
- Hoạt động gửi tiền, lựa chọn gửi tiền tại các tổ chức tín dụng được các tổ chức xếp hạng đánh giá có độ tín nhiệm cao; ưu tiên đa dạng kỳ hạn gửi và ngân hàng gửi.

03. RỦI RO THANH KHOẢN

Nhận diện: Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi VFS không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi kịp thời các loại tài sản thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn. Rủi ro này phát sinh khi Công ty không cân đối được dòng vốn đầu vào và dòng vốn đầu ra của Công ty.

Đo lường: Rủi ro thanh khoản được xác định bằng cách theo dõi và phân tích thường xuyên trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản trị rủi ro và các phòng nghiệp vụ liên quan như Phòng Kế toán.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: VFS thực hiện tăng vốn, đa dạng hóa các kênh huy động vốn, mở rộng số lượng tổ chức tín dụng cho Công ty vay vốn kinh doanh; cân đối hợp lý kỳ hạn các khoản đi vay và cho vay; phân bổ hợp lý nguồn vốn cho các hoạt động; tận dụng tiền gửi nhàn rỗi để tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn vốn cũng như góp phần ổn định thanh khoản.

04. RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Nhận diện: Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống của hệ thống công nghệ thông tin; do quy trình nghiệp vụ và thủ tục không đầy đủ, không cập nhật, không phù hợp; do lỗi của con người thực hiện không đúng hoặc cố tình làm sai; do kiểm soát tài chính và báo cáo chậm trễ, có sai sót; do thiếu vốn kinh doanh và do các nguyên nhân khách quan từ bên ngoài khác; rủi ro về thương hiệu của VFS là những tổn thất, thiệt hại về hình ảnh, thương hiệu của Công ty do sự thay đổi trong quan niệm của khách hàng, đối tác về Công ty.

Đo lường: Rủi ro hoạt động được xác định trong quá trình các Phòng ban liên quan thực hiện rà soát quy trình, quy chế nội bộ và thực tế hoạt động của Công ty; trong quá trình Bộ phận Kiểm toán nội bộ và UBKT đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và thành lập Bộ phận Kiểm soát nội bộ. Ngoài ra, Công ty áp dụng các hoạt động để thực hiện giảm thiểu rủi ro này như: ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp và giám sát việc tuân thủ bộ quy tắc này, và:

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy chế, quy trình, quy định nội bộ;
- Tăng cường tự động hóa trong việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ, hạn chế tối đa thao tác thủ công;
- Nâng cấp các phần mềm bảo mật, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, liên tục với đối tác cung cấp phần mềm để đảm bảo tính ổn định, bảo mật của hệ thống phần mềm giao dịch;
- Tăng cường cơ chế kiểm tra chéo, giám sát lẫn nhau giữa các bộ phận, cá nhân; tăng cường các hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế, quy trình, quy định nội bộ; xây dựng cơ chế dự phòng để đối phó với các rủi ro phát sinh;
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động; không ngừng xây dựng mối quan hệ tốt với Cổ đông, Khách hàng.

05. RỦI RO PHÁP LÝ

Nhận diện: : Rủi ro pháp lý là loại rủi ro phát sinh do Công ty không tuân thủ, tuân thủ không đầy đủ, không đúng các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động. VFS chịu sự tác động và chi phối của hệ thống pháp luật trong nước như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Việc thay đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động của Công ty. Ngoài ra, VFS cũng được giám sát bởi hệ thống các cơ quan nhà nước bao gồm: Bộ Tài chính, UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (Hose), Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX), Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Tổng cục thuế... do đó bất kỳ sự thay đổi về mặt chính sách nào xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đo lường: Rủi ro pháp lý được xác định trong quá trình Phòng Pháp chế phối hợp với các phòng ban liên quan rà soát các quy định pháp lý hiện hành và mới ban hành với thực tế áp dụng tại Công ty.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Chính sách của VFS là luôn cập nhật kịp thời, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, hướng tới thiệt hại từ rủi ro tuân thủ pháp luật là không đáng kể. Công ty đã thành lập Bộ phận Pháp chế để tư vấn pháp lý cho Ban Điều hành và các bộ phận khác trong Công ty.

02

CHƯƠNG 2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổ chức và nhân sự	26
Điều kiện kinh doanh năm 2025	30
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	32
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án lớn	36
Tình hình tài chính	36
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	38
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	40
Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	44



TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

01. DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG TRẦN ANH THẮNG

Tổng Giám đốc (đã từ nhiệm từ 08/05/2025)

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Thạc sỹ Tài Chính - Ngân Hàng - ĐH LaTrobe - Australia.

Ngày bổ nhiệm: 10/04/2021

Ngày miễn nhiệm: 08/05/2025

Ông Thắng có hơn 15 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng và chứng khoán. Ông là thành viên vô cùng quan trọng, giữ vai trò chủ chốt trong đội ngũ Lãnh đạo, đóng góp vào sự tăng trưởng và phát triển bền vững của VFS. Trong 8 năm đồng hành cùng VFS, ông giữ vai trò quyết định trong việc hoạch định chiến lược, đưa ra định hướng phát triển, điều hành hoạt động của Công ty.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
6,67%



BÀ TRỊNH THỊ LAN

Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ngày bổ nhiệm: 18/04/2023

Từng đảm nhiệm chức vụ quan trọng trong các doanh nghiệp tài chính, với hơn 18 năm kinh nghiệm trong ngành, Bà giữ vai trò quản lý, phân tích và tư vấn tài chính cho khối khách hàng doanh nghiệp của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
3,209%



ÔNG NGUYỄN TÀI VINH

Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn: Cử nhân thương mại

Ngày bổ nhiệm: 14/07/2023

Ông Vinh có kinh nghiệm hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - chứng khoán. Ông từng công tác tại CTCP Chứng khoán SHS, CTCP Chứng khoán SSI, Chứng khoán IRS. Hiện tại Ông giữ vai trò quản lý, phân tích, tư vấn cho khối Khách hàng tổ chức và cá nhân của VFS

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
0,167%



BÀ NGUYỄN THỊ THU HẰNG

Tổng Giám đốc (từ ngày 08/05/2025)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, thạc sĩ tài chính ngân hàng tại Vương Quốc Anh.

Ngày bổ nhiệm: 08/05/2025

Với hơn 12 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính và chứng khoán, Bà Hằng đang giữ vai trò trung tâm trong đội ngũ Lãnh đạo, trực tiếp chỉ đạo và điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty, đồng thời quyết định các chiến lược và kế hoạch phát triển kinh doanh của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
0,167%



BÀ LÊ THỊ THÙY DUNG

Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành tài chính kế toán tại trường Đại học kinh tế TP.Hồ Chí Minh.

Ngày bổ nhiệm: 01/12/2018

Bà Dung có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán và gần 11 năm kinh nghiệm về kế toán trong công ty chứng khoán.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
0%

*Kể từ ngày 08/05/2025, bà Nguyễn Thị Thu Hằng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc, thay thế ông Trần Anh Thắng - người không còn đảm nhiệm chức vụ này kể từ cùng ngày.

02. SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG VÀ CHÍNH SÁCH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động

Đội ngũ nhân sự của VFS được tăng dần qua các năm từ 47 nhân sự cuối năm 2021, thì đến cuối năm 2025 tổng số nhân sự của VFS là 147 người. Năm 2025 tỷ lệ nhân sự có trình độ thạc sỹ và đại học chiếm 17,01% và 74,83% trên tổng số nhân sự.

Chính sách cho người lao động

Nhằm ghi nhận những đóng góp và sự đồng hành của đội ngũ Cán bộ Nhân viên, đồng thời khích lệ tinh thần làm việc và tăng cường sự gắn bó lâu dài với Công ty, VFS xây dựng và triển khai chính sách tiền lương, thưởng có tính cạnh tranh trên thị trường, bảo đảm đầy đủ các chế độ, quyền lợi và ngày nghỉ theo quy định của pháp luật.

Trải qua 17 năm hình thành và phát triển, VFS kiên định xây dựng và không ngừng củng cố nền tảng văn hóa doanh nghiệp dựa trên các giá trị nhân văn, hợp tác cùng phát triển và lan tỏa khát vọng, niềm tin với tâm thế vững vàng, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách, lấy phương châm “Tận tâm – Trí tuệ – Sáng tạo” làm kim chỉ nam trong mọi hoạt động. Nền tảng văn hóa này đã góp phần quan trọng trong việc khẳng định uy tín và vị thế của VFS trên thị trường tài chính, tạo dựng niềm tin đối với khách hàng, đối tác, nhà đầu tư và cộng đồng xã hội, đồng thời thu hút đội ngũ nhân sự có năng lực, nhiệt huyết, lựa chọn VFS là nơi phát triển bản thân, sự nghiệp và xây dựng tương lai bền vững. Đây là những giá trị cốt lõi và tài sản quý báu được mỗi thành viên VFS gìn giữ, vun đắp, góp phần nâng cao uy tín, danh tiếng và niềm tự hào khi đồng hành cùng Công ty.

Bên cạnh đó, VFS luôn tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ nghiệp vụ tham gia các chương trình đào tạo chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán, đồng thời hỗ trợ chi trả chi phí đào tạo và thi Chứng chỉ hành nghề chứng khoán theo quy định.



ĐIỀU KIỆN KINH DOANH NĂM 2025

01. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI THẾ GIỚI

Năm 2025 là một năm đầy biến động với những mảng màu đối lập, kinh tế thế giới thể hiện sự kiên cường đáng ngạc nhiên nhưng đồng thời cũng đối mặt với làn sóng bảo hộ thương mại và bất ổn địa chính trị mạnh mẽ nhất trong nhiều thập kỷ. Tăng trưởng toàn cầu chậm lại, lạm phát được kiểm soát ở một số nền kinh tế phát triển nhưng thương mại quốc tế bị đe dọa bởi rào cản thuế quan mới. Sự trở lại của Tổng thống Donald Trump với chiến lược "Nước Mỹ trên hết" đã thúc đẩy làn sóng thuế quan mới, buộc các doanh nghiệp phải tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu và chấp nhận "chi phí địa chính trị" cao hơn. Tình hình việc làm ổn định nhưng không chắc chắn.

Năm 2025 cũng đánh dấu bước ngoặt quan trọng về chính sách tiền tệ và công nghệ. Trên phạm vi toàn cầu, 9/10 ngân hàng trung ương của các đồng tiền giao dịch nhiều nhất đã chuyển sang nói lỏng, với 32 lần cắt giảm lãi suất, tổng mức giảm khoảng 8,5 điểm phần trăm, nhằm hỗ trợ tăng trưởng trong bối cảnh lạm phát hạ nhiệt dần. Song song đó, trí tuệ nhân tạo (AI) bùng nổ mạnh mẽ, cuộc đua trí tuệ nhân tạo chuyển sang giai đoạn đầu tư hạ tầng quy mô lớn với giá trị các thương vụ trung tâm dữ liệu vượt 61 tỷ USD. Tuy nhiên, thị trường bắt đầu xuất hiện lo ngại về bong bóng đầu cơ khi hiệu quả lợi nhuận chưa tương xứng với kỳ vọng đầu tư.

Các điểm nóng tại Ukraine, Trung Đông và các tranh chấp lãnh thổ khác tiếp tục kéo dài, làm suy yếu luật pháp quốc tế và đẩy thế giới vào một trật tự phân mảnh, dựa trên chính trị quyền lực và răn đe quân sự.

02. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI VIỆT NAM 2025

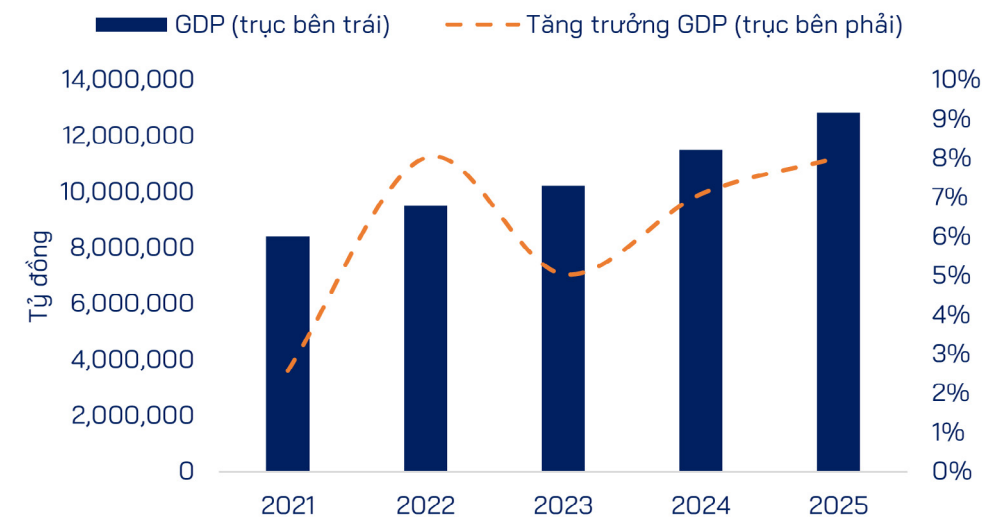
Năm 2025 chứng kiến sự phục hồi và bứt phá mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam bất chấp những thách thức toàn cầu. Năm 2025, GDP Việt Nam tăng khoảng 8,02%, vượt mục tiêu đề ra và nằm trong nhóm các nền kinh tế tăng trưởng nhanh của khu vực, cho thấy đà phục hồi và mở rộng khá vững chắc trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn. Đà tăng trưởng kinh tế giúp thị trường tiền tệ ổn định, lãi suất và tỷ giá được kiểm soát. Vàng giảm vai trò trú ẩn nhưng vẫn nhạy cảm với biến động quốc tế và các yếu tố cung cầu; bất động sản phục hồi có chọn lọc ở phân khúc nhu cầu thực và khu công nghiệp, song còn áp lực thanh khoản và pháp lý; trong khi công nghệ nổi lên như động lực tăng trưởng trung – dài hạn nhờ chuyển đổi số, AI và đầu tư công nghệ cao.

Việt Nam tiếp tục là điểm đến hàng đầu của dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chất lượng cao, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI) và năng lượng xanh.

Cuộc tình giản tổ chức bộ máy và điều chỉnh địa giới hành chính hoàn thành toàn quốc vào 1/7/2025, sớm hơn 5 năm so với mục tiêu đề ra. Hệ thống chính trị được tinh gọn mạnh, chính thức vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Cải cách này tạo nền tảng quan trọng cho phát triển và mở ra không gian phát triển mới trong giai đoạn tới.

Hoàn thiện khung pháp lý: Quốc hội thông qua khối lượng lớn luật quan trọng, tiêu biểu là Luật Công nghiệp công nghệ số và thí điểm thị trường tài sản số đã thể hiện bước tiến quan trọng của Việt Nam trong hoàn thiện thể chế cho kinh tế số, công nghệ cao, hướng tới phát triển minh bạch, an toàn và bền vững trong kỷ nguyên mới.

TĂNG TRƯỞNG GDP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025



03. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM 2025

Năm 2025 là năm bản lề của thị trường chứng khoán Việt Nam, vừa đánh dấu giai đoạn phục hồi sau các cú sốc 2020–2023, vừa cho thấy bước chuyển từ tăng trưởng theo quy mô sang phát triển chất lượng, bền vững.

Khép lại một năm đầy thách thức, thị trường chứng khoán Việt Nam bước qua tuổi 25 với hình ảnh năng động, tăng trưởng bền vững, từng bước khẳng định vị thế trên bản đồ tài chính khu vực và quốc tế. Chỉ số VN-Index kết thúc năm ở vùng xấp xỉ 1.780 điểm, tăng trên 40,9% so với đầu năm. Tuy nhiên, mức tăng chịu ảnh hưởng lớn từ nhóm cổ phiếu Vingroup (VIC, VHM, VPL), đóng góp tới 51%, khiến chỉ số chưa phản ánh đầy đủ mặt bằng chung. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức cao với khối lượng giao dịch bình quân đạt hơn 772 triệu cổ phiếu/ngày và giá trị hơn 23.627 tỷ đồng/ngày, cho thấy dòng tiền quay lại mạnh mẽ và khả năng hấp thụ cung – cầu của thị trường được cải thiện rõ rệt.

Thị trường trái phiếu duy trì đà tăng trưởng ổn định với hơn 473 mã trái phiếu niêm yết, giá trị niêm yết đạt trên 2,6 triệu tỷ đồng, tương đương khoảng 22,8% GDP ước tính năm 2024. Giá trị giao dịch bình quân đạt gần 15 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng gần 27% so với năm trước.

Trên thị trường chứng khoán phái sinh, việc ra mắt của hợp đồng tương lai chỉ số VN100 mang đến lựa chọn đầu tư mới cho nhà đầu tư. Thanh khoản tiếp tục tăng trưởng tích cực, với khối lượng giao dịch bình quân đạt hơn 240 nghìn hợp đồng/phiên, tăng 14,3% so với năm 2024.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Bảng 1: Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán
Đơn vị tính: Triệu đồng

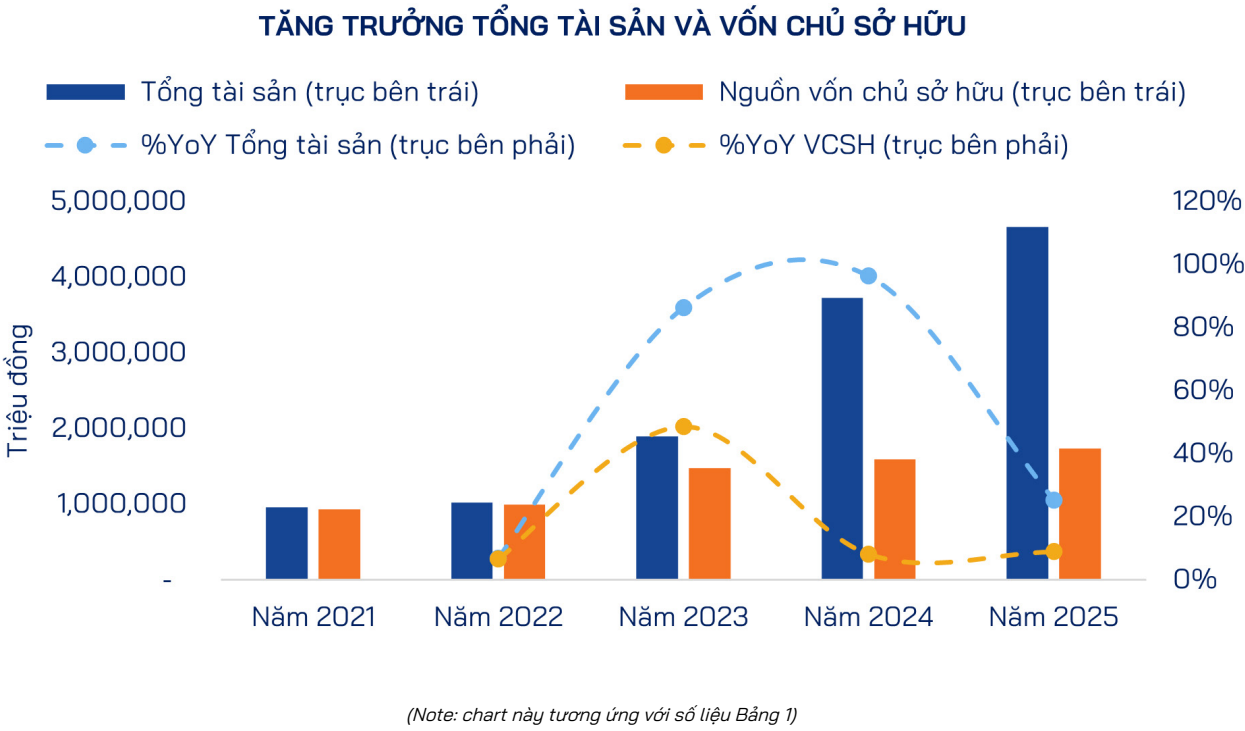
Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng tài sản	952.840	1.017.956	1.896.268	3.721.571	4.663.697
Nợ phải trả	24.557	28.230	425.365	2.130.685	2.930.911
Vốn chủ sở hữu	928.284	989.727	1.470.903	1.590.886	1.732.786
Vốn điều lệ	802.500	802.500	1.200.000	1.200.000	1.399.674
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	80.250.000	80.250.000	120.000.000	120.000.000	139.967.442

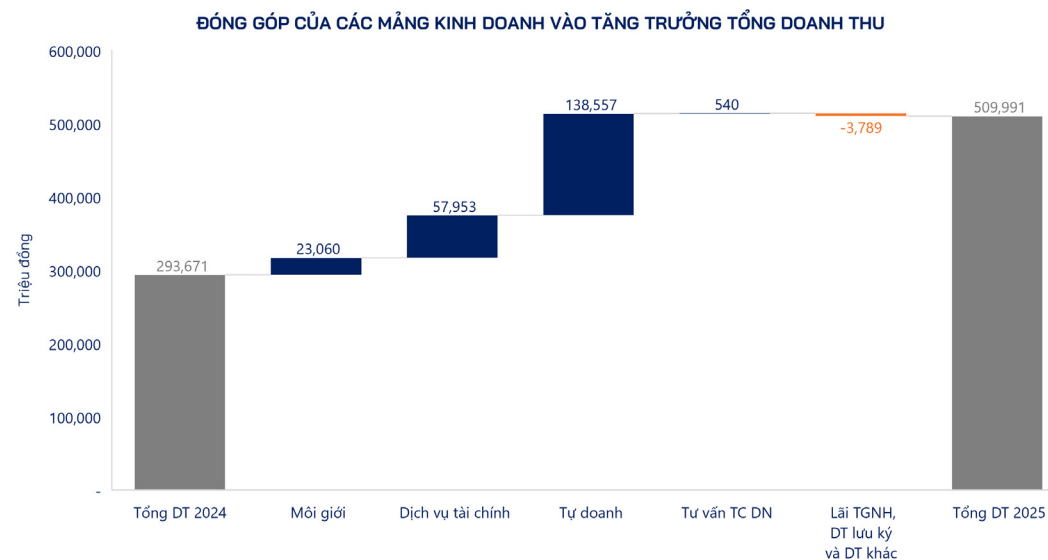
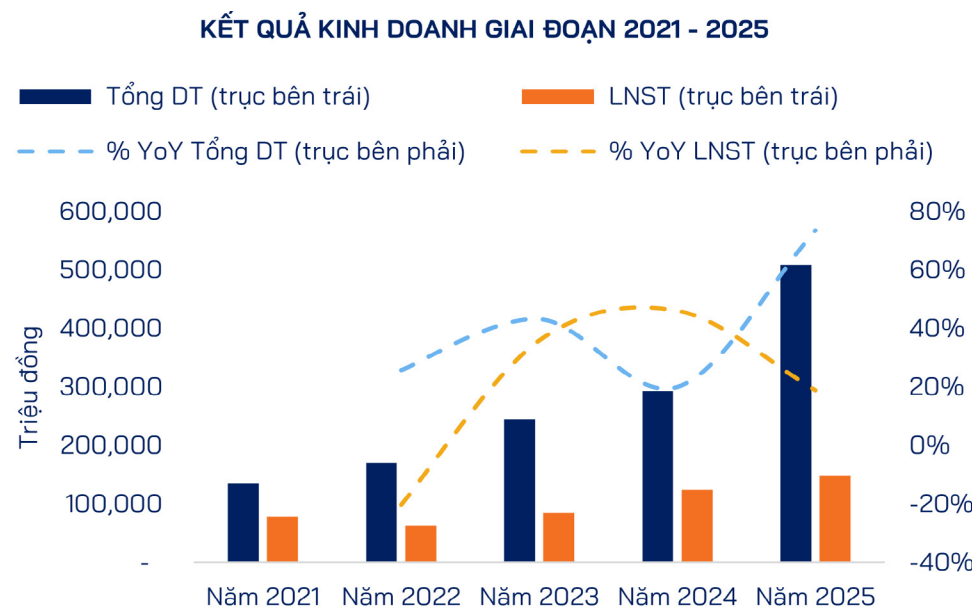
Bảng 2: Các chỉ tiêu Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh
Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I. Tổng doanh thu	135.540	170.621	244.523	293.671	509.991
Môi giới	17.282	25.726	45.291	48.823	71.883
Dịch vụ Tài chính	29.643	34.302	54.933	96.637	154.590
Tự doanh	72.463	85.013	96.187	129.141	267.698
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	4.497	2.847	2.025	3.062	3.601
Lãi tiền gửi, doanh thu lưu ký và doanh thu khác	11.656	22.732	46.087	16.008	12.219
II. Tổng chi phí	36.992	91.925	137.368	137.583	324.216
III. Lợi nhuận trước thuế TNDN	98.549	78.696	107.155	156.088	185.775
IV. Lợi nhuận sau thuế TNDN	78.896	62.995	85.656	125.172	148.950

Bảng 3: Tình hình thực hiện so với kế hoạch 2025
Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025		Năm 2024 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện 2024
	Thực hiện	Kế hoạch			
I. Tổng doanh thu	509.991	515.155	293.671	99,00%	173,66%
Môi giới	71.883	64.700	48.823	111,10%	147,23%
Dịch vụ tài chính	154.590	169.116	96.637	91,41%	159,97%
Tự doanh	267.698	270.729	129.141	98,88%	207,29%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	3.651	3.280	3.062	111,32%	119,26%
Lãi tiền gửi, doanh thu lưu ký và doanh thu khác	12.169	7.330	16.008	166,02%	76,02%
II. Tổng chi phí	324.216	342.687	137.583	94,61%	235,65%
III. Lợi nhuận trước thuế TNDN	185.775	172.468	156.088	107,72%	119,02%
IV. Lợi nhuận sau thuế TNDN	148.950	137.975	125.172	108,0%	119,00%





(Note: 2 chart này tương ứng với số liệu Bảng 2)

Trong giai đoạn 2021–2025, Công ty duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô và năng lực tài chính. Tổng tài sản tăng từ 952.840 triệu đồng lên 4.663.697 triệu đồng; nợ phải trả gia tăng, đặc biệt từ năm 2023, phản ánh việc chủ động sử dụng đòn bẩy tài chính để mở rộng hoạt động. Vốn chủ sở hữu tăng ổn định, đạt 1.732.786 triệu đồng năm 2025, khẳng định nền tảng tài chính vững chắc và khả năng tự chủ vốn.

Đáng chú ý, vốn điều lệ của Công ty đã được điều chỉnh tăng từ 802.500 triệu đồng năm 2021 lên 1.399.674 triệu đồng năm 2025. Riêng trong năm 2025, Công ty đã triển khai hai đợt phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức tương ứng với cổ tức các năm 2023 và 2024 với tỷ lệ 8% cho mỗi đợt. Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu vừa đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, vừa góp phần tăng cường năng lực tài chính và mở rộng quy mô vốn phục vụ chiến lược phát triển của Công ty trong giai đoạn tới.

Doanh thu của Công ty tăng trưởng liên tục trong giai đoạn 2021–2025, từ 135.540 triệu đồng năm 2021 lên 509.991 triệu đồng năm 2025 phản ánh hiệu quả của chiến lược mở rộng hoạt động. Riêng năm 2025, công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch kinh doanh với tổng doanh thu đạt 509.991 triệu đồng, tương ứng 99% kế hoạch và tăng 73,66% so với năm 2024. Xét theo từng mảng hoạt động, hoạt động môi giới vượt kế hoạch (111,1%) với mức tăng trưởng 47,23%; Tự doanh hoàn thành 98,88% kế hoạch, tăng trưởng vượt trội 107,29%; dịch vụ tài chính đạt 91,41% kế hoạch nhưng vẫn tăng mạnh 59,97% so với năm trước. Các mảng khác như tư vấn tài chính doanh nghiệp và doanh thu khác đều vượt kế hoạch, đặc biệt doanh thu khác đạt tới 166,02% kế hoạch.

Chi phí hoạt động năm 2025 được kiểm soát tốt, chỉ bằng 94,61% kế hoạch, dù tăng mạnh so với năm 2024. Nhờ đó, lợi nhuận trước thuế đạt 185.775 triệu đồng, vượt kế hoạch (107,72%) và tăng 19,02% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 148.950 triệu đồng, hoàn thành 108% kế hoạch và tăng trưởng 19% so với năm 2024.

Tóm lại, giai đoạn 2021–2025 cho thấy VFS duy trì tốc độ tăng trưởng ấn tượng cả về quy mô tài sản, vốn chủ sở hữu và kết quả kinh doanh. Năm 2025 là một năm thành công khi hầu hết các chỉ tiêu đều đạt hoặc vượt kế hoạch, khẳng định năng lực quản trị và chiến lược phát triển đúng hướng.

4.663.697 TRIỆU VNĐ
TỔNG TÀI SẢN

1.399.674 TRIỆU VNĐ
VỐN ĐIỀU LỆ

509.991 TRIỆU VNĐ
DOANH THU

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ

THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN

01. ĐẦU TƯ

Bước sang năm 2025, mặc dù thị trường chứng khoán đã có những nhịp hồi phục nhất định, tuy nhiên diễn biến thực tế vẫn cho thấy sự phân hóa sâu sắc và chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô mới. Trước bối cảnh chi phí vốn biến động và các tiêu chuẩn về quản trị rủi ro hệ thống ngày càng thắt chặt, VFS đã thực hiện chiến lược đầu tư chủ động và linh hoạt. VFS đã chủ động phân bổ vốn với tỷ trọng hợp lý vào các khoản đầu tư cổ phiếu tiềm năng, giấy tờ có giá, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu tại các Ngân hàng uy tín, có tiềm lực tài chính để tăng hiệu quả đầu tư. VFS tiếp tục cử các nhân sự có nhiều kinh nghiệm quản lý, kinh nghiệm nhiều năm trong hoạt động đầu tư cùng phối hợp, kịp thời đưa ra những định hướng và chỉ đạo phù hợp với tình hình thị trường cũng như chiến lược chung của VFS, qua đó tăng cường hiệu quả hoạt động đầu tư tại VFS.

02. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Không phát sinh

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

01. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	3.721.571	4.663.697	25%
Doanh thu thuần (Tổng thể tất cả doanh thu – Các khoản giảm trừ doanh thu)	293.671	509.991	74%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	156.088	185.775	19%
Lợi nhuận khác			
Lợi nhuận trước thuế	156.088	185.775	19%
Lợi nhuận sau thuế	125.172	148.950	19%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (**)	8%	10%	25%

(**): Năm 2025, tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu dự kiến là 10% đã được HĐQT thông qua để trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

02. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	ĐVT
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,34	1,31	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,34	1,31	Lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,57	0,63	Lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,34	1,69	Lần
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,10	0,12	Lần
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	42,62	29,21	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,87	8,60	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,36	3,19	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	53,15	36,43	%
.....			

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

01. CỔ PHẦN

Loại cổ phần đang lưu hành	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu	Tổng số cổ phần
Cổ phần phổ thông	139.967.442 cổ phần	0 cổ phần	139.967.442 cổ phần

02. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Bảng 4: Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ, là cổ đông cá nhân hay tổ chức.

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông lớn	4	57.395.520	573.955.200.000	41,01%
	Cá nhân	1	9.331.200	93.312.000.000	6,67%
	Tổ chức	3	48.064.320	480.643.200.000	34,34%
2.	Cổ đông nhỏ	4.646	82.571.922	825.719.220.000	58,99%
	Cá nhân	4.634	71.360.128	713.601.280.000	50,98%
	Tổ chức	12	11.211.794	112.117.940.000	8,01%
Tổng cộng		4.650	139.967.442	1.399.674.420.000	100,00%

Bảng 5: Theo tiêu chí Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, là cổ đông cá nhân hay tổ chức.

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông trong nước	4.632	138.800.904	1.388.009.040.000	99,17%
	Cá nhân	4.621	80.627.114	806.271.140.000	57,60%
	Tổ chức	11	58.173.790	581.737.900.000	41,56%
2.	Cổ đông nước ngoài	18	1.166.538	11.665.380.000	0,83%
	Cá nhân	14	64.214	642.140.000	0,05%
	Tổ chức, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	4	1.102.324	11.023.240.000	0,79%
Tổng cộng		4.650	139.967.442	1.399.674.420.000	100,00%

Bảng 6: Theo tiêu chí Cổ đông nhà nước và cổ đông khác.

- Công ty hiện đang duy trì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định của Điều lệ và theo Văn bản số 3020/UBCK-PTTT ngày 21/06/2021 của UBCKNN, tối đa là 100%

Stt	Tên cổ đông/Loại cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông nhà nước	0,00%
B	Cổ đông khác	100,00%
Tổng cộng		100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông VFS tại ngày 11/08/2025 do VSDC cung cấp

03. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Lần	Thời gian	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau phát hành (triệu đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp phép
Lần đầu	Tháng 10/2008		135.000	Góp vốn thành lập Công ty	- Giấy phép thành lập và hoạt động số 100/UBCK-GP do UBCKNN cấp lần đầu ngày 13/10/2008.
Lần 1	Tháng 09/2018	65.000	200.000	Phát hành riêng lẻ	- Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 89/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 23/10/2018.
Lần 2	Tháng 09/2019	210.000	410.000	Phát hành riêng lẻ	- Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 60/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 15/10/2019
Lần 3	Tháng 10/2021	392.500	802.500	Phát hành riêng lẻ, phát hành cho cổ đông hiện hữu.	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 101/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/11/2021.
Lần 4	Tháng 8/2023	397.500	1.200.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 75/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/09/2023. - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0306081775 thay đổi lần thứ 07 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/01/2024.
Lần 5	Tháng 4/2025	95.999	1.295.999	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 19/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 27/05/2025. - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0306081775 thay đổi lần thứ 08 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/06/2025.
Lần 6	Tháng 8/2025	103.675	1.399.674	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 97/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 29/09/2025. - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0306081775 thay đổi lần thứ 09 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/09/2025.

04. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không phát sinh

05. CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

01. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trong tiến trình xây dựng và phát triển, VFS luôn đặt con người là trọng tâm dựa trên các hoạt động cụ thể như:

Hoạt động tuyển dụng:

- Quy trình tuyển dụng nghiêm túc, bảo đảm sự minh bạch, công bằng giữa các ứng viên.
- Tạo cơ hội cho các cá nhân được làm đúng chuyên môn và có cơ hội phát triển nghề nghiệp;
- Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên nhân sự tốt nghiệp đại học và trên đại học trong và ngoài nước, nhân sự có chuyên môn giỏi, nhiều kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty nhằm tạo nguồn lực góp phần vào sự phát triển lâu dài cho Công ty.

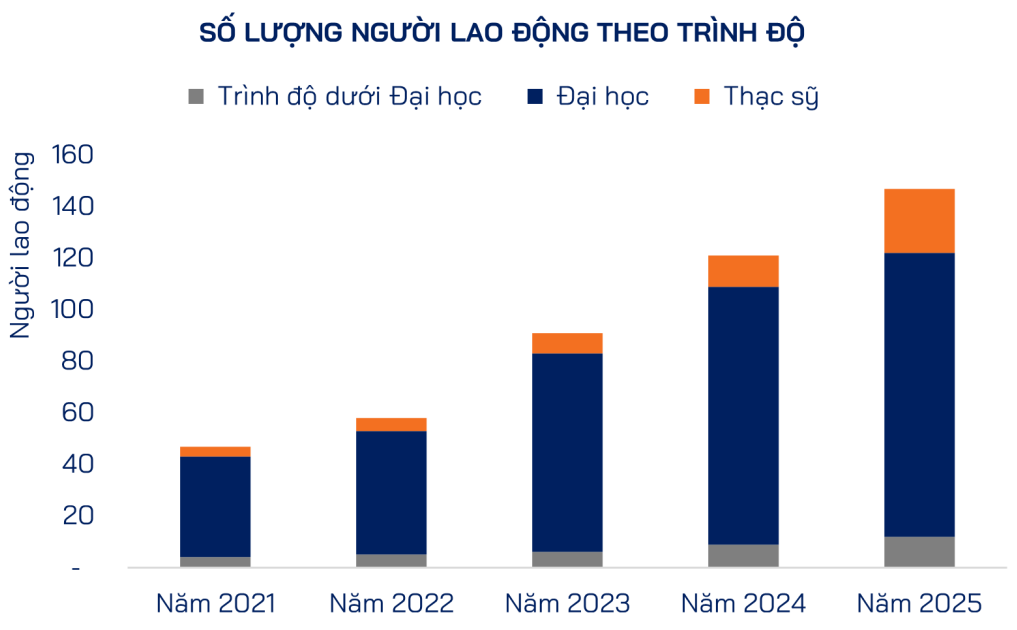
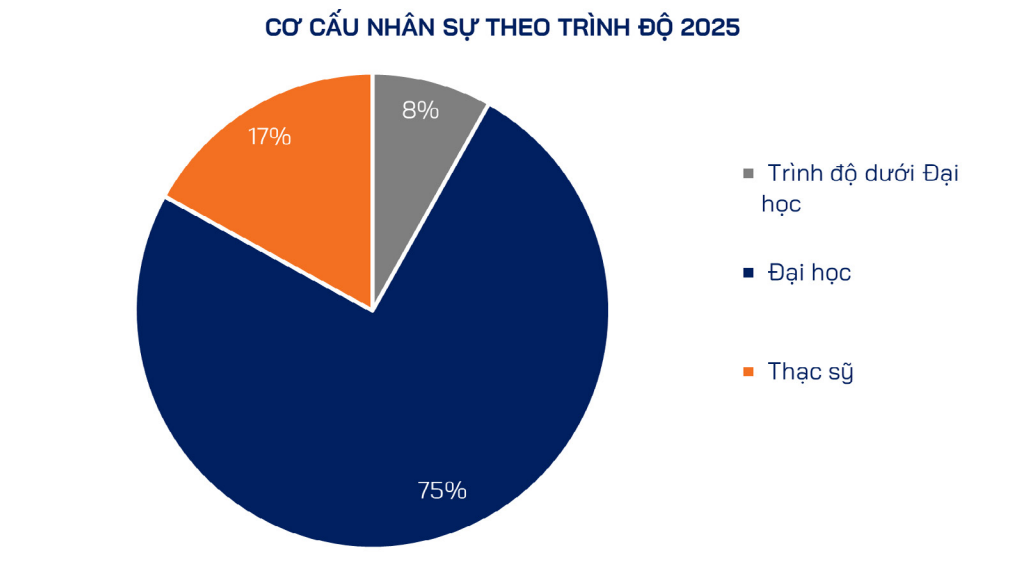
Hoạt động đào tạo:

- Trao cơ hội công bằng cho tất cả các cán bộ nhân viên trong Công ty được học hỏi, đào tạo nâng cao kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ.
- Chính sách đào tạo của Công ty có mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, có đạo đức trong kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc.
- Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:
 - Đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.
 - Ngoài việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ, Công ty còn chú trọng đến đào tạo kỹ năng nâng cao, đảm bảo cho nhân viên hoàn thành mục tiêu như: kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phân tích và nhận định thị trường...
- Từng bước xây dựng và cải thiện chính sách cho cán bộ nhân viên hướng tới mục tiêu từng bước cải thiện đời sống cho cán bộ nhân viên, phù hợp với tiến trình phát triển của Công ty.

Xây dựng Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động:

- VFS luôn đảm bảo lợi ích cho nhân sự về lương, phụ cấp hoàn thành công việc và các khoản phúc lợi khác, tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên yên tâm làm việc, gắn bó với Công ty, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững doanh nghiệp.
- Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp xăng xe, phụ cấp chuyên môn...
- Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho cán bộ nhân viên bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau nằm viện, thai sản, tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn công ty luôn chú tâm phát triển và duy trì các hoạt động ngoại khóa như sinh hoạt tập thể, thể thao...
- Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ mát cho nhân viên, tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

Tình hình nhân sự:



Số lượng người lao động theo trình độ học vấn	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Trình độ dưới Đại học	4	5	6	9	12
Đại học	39	48	77	100	110
Thạc sĩ	4	5	8	12	25
Tổng cộng	47	58	91	121	147

Cùng với quá trình mở rộng quy mô hoạt động, lực lượng nhân sự của VFS tăng trưởng ổn định trong giai đoạn 2021–2025, từ 47 người lên 147 người vào cuối năm 2025. Mặc dù quy mô nhân sự còn khiêm tốn so với các doanh nghiệp dẫn đầu thị trường, Công ty luôn chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực một cách liên tục qua từng giai đoạn phát triển. Thu nhập của người lao động cũng được cải thiện, thu nhập bình quân trên đầu người năm 2025 đạt mức hơn 34,98 triệu đồng/tháng.

02. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TIÊU THỤ CÁC LOẠI TÀI NGUYÊN

VFS luôn đề cao việc nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, nhân viên về bảo vệ môi trường và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, không chỉ trong quá trình làm việc tại Công ty mà còn trong sinh hoạt hằng ngày. Việc sử dụng hợp lý các nguồn năng lượng trong mọi hoạt động góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường, đồng thời tối ưu chi phí vận hành và hạn chế lãng phí.

Công ty thực hiện theo dõi, bảo trì và vệ sinh định kỳ đối với máy móc, thiết bị và hệ thống điều hòa nhằm nâng cao tuổi thọ tài sản và tiết kiệm điện năng tiêu thụ. Các thiết bị điện, hệ thống điều hòa và nguồn nước được sử dụng theo đúng nhu cầu thực tế; đồng thời, bộ phận phụ trách thường xuyên kiểm tra, đảm bảo tắt các thiết bị sau giờ làm việc. Bên cạnh đó, VFS từng bước đẩy mạnh số hóa sản phẩm, dịch vụ và triển khai các phương thức giao dịch trực tuyến, qua đó giảm nhu cầu di chuyển của khách hàng và góp phần giảm tiêu thụ năng lượng xã hội.

Song song với đó, Công ty phát động phong trào tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, phân loại rác thải, xử lý nước thải và tăng cường mảng xanh tại văn phòng nhằm xây dựng môi trường làm việc thân thiện, bền vững.

Mặc dù hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán và không phát sinh tác động trực tiếp đáng kể đến môi trường, VFS luôn nhận thức rõ Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu. Do đó, trong năm 2025, Công ty nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và tiếp tục triển khai các biện pháp quản lý, sử dụng tài nguyên theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững.



Đại diện VFS trao quà trung thu cho các em nhỏ tại thôn Vàng On và thôn Khuổi Ma (Tuyên Quang)



Chứng khoán Nhất Việt cùng Quỹ Hy Vọng đồng hành khánh thành 1 nhà đa năng tại điểm trường Mẫu giáo ở thôn 5 – xã Phước Chánh (Đà Nẵng)

03. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Trên hành trình xây dựng và phát triển bên cạnh việc xây dựng cung cấp những sản phẩm chất lượng, nỗ lực mang lại lợi ích bền vững cho Khách hàng và cổ đông, VFS luôn chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuẩn mực, gắn liền hoạt động của doanh nghiệp với trách nhiệm xã hội, đảm bảo sự phát triển của Công ty song hành với sự phát triển bền vững của Thị trường chứng khoán Việt Nam. Đồng thời chủ động, tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng.

Một số hoạt động xã hội nổi bật năm 2025

► Năm trong chuỗi hoạt động vì cộng đồng, tháng 6/2025 Chứng khoán Nhất Việt cùng Quỹ Hy Vọng đã đồng hành khởi công 01 nhà đa năng rộng hơn 35m2, sửa sang lại 02 phòng học cũ và đổ bê tông sân chơi tại điểm trường Mẫu giáo ở thôn 5 – xã Phước Chánh (Đà Nẵng). Điểm trường hơn 20 năm tuổi đã được khoác lên diện mạo mới đầy ấm áp, tạo điều kiện học tập - vui chơi an toàn cho các em nhỏ. Điểm trường có khoảng 70 học sinh chủ yếu là người Giẻ Triêng - đồng bào dân tộc thiểu số. Trước đây, nhà đa năng cũ bị bỏ hoang, nền sụt lún, mái thủng khiến trường phải rào chắn để đảm bảo an toàn. Giờ đây, công trình mới không chỉ là chỗ học, mà còn là nơi giáo viên trông trẻ và nghỉ trưa, giúp công việc dạy – chăm trẻ thuận tiện hơn.

► Tiếp nối chuỗi chương trình “Hạnh phúc vừa vặn cho em”, ngày 03/10/2025, VFS đã cùng Tạp chí VietNam Finance trên hành trình mang “Trung Thu Yêu Thương” đến với các bạn nhỏ tại thôn Vàng On và thôn Khuổi Ma (Tuyên Quang), nơi những nụ cười trẻ thơ là món quà quý giá nhất. Với VFS, “Hạnh phúc vừa vặn cho em” không chỉ nằm ở những món quà được trao đi, mà còn ở những khoảnh khắc sẻ chia, ở ánh mắt háo hức của trẻ thơ khi đón Trung Thu trọn vẹn hơn. VFS tin rằng: khi mỗi hành động nhỏ được sẻ chia bằng cả tấm lòng, hạnh phúc sẽ luôn ươm mầm vừa vặn với cả người trao và người nhận.

04. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

VFS luôn ủng hộ các nỗ lực của nhà nước Việt Nam cũng như UBCKNN trong việc ban hành quy định rõ các tiêu chuẩn trong việc xác định trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh, cũng như các nguyên tắc trong việc phát hành và quản lý, sử dụng nguồn vốn hình thành từ các sản phẩm này tiệm cận với thông lệ quốc tế. Đồng thời, VFS luôn ủng hộ các doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn công bố thông tin minh bạch và hoàn thiện về trách nhiệm môi trường và xã hội.

Bên cạnh đó, Công ty sẽ từng bước xây dựng và triển khai chiến lược phát triển bền vững gắn với các nguyên tắc quản trị ESG, tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động kinh doanh và đầu tư, qua đó nâng cao năng lực quản trị rủi ro dài hạn và gia tăng uy tín thương hiệu.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025		Năm 2024 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện 2024
	Thực hiện	Kế hoạch			
I. Tổng doanh thu	509.991	515.155	293.671	99,00%	173,66%
Môi giới	71.883	64.700	48.823	111,10%	147,23%
Dịch vụ tài chính	154.590	169.116	96.637	91,41%	159,97%
Tự doanh	267.698	270.729	129.141	98,88%	207,29%
a) DT lãi bán, cổ tức, lãi trái phiếu	252.220		112.443		224,31%
b) DT đánh giá tăng TSTC FVTPL	15.478		16.698		92,69%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	3.601	3.280	3.062	109,80%	117,62%
Lãi tiền gửi, doanh thu lưu ký và Doanh thu khác	12.219	7.330	16.008	166,70%	76,33%
II.Tổng chi phí	324.216	342.687	137.583	94,61%	235,65%
III.Lợi nhuận trước thuế TNDN	185.775	172.468	156.088	107,72%	119,02%

01. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Thị trường tài chính toàn cầu năm 2025 trải qua biến động mạnh do tác động từ chính sách thuế quan của Mỹ, nhưng nhanh chóng phục hồi nhờ các biện pháp điều chỉnh và kích thích. Thị trường Anh và châu Âu nổi bật với mức tăng mạnh, đặc biệt là chỉ số FTSE 100 tăng hơn 20%. Sự bứt phá của nhóm ngành Năng lượng, Nguyên vật liệu và các nhóm ngành Phòng thủ trong bối cảnh địa chính trị phức tạp đã tạo tiền đề quan trọng cho dòng vốn toàn cầu dịch chuyển mạnh mẽ.

Tại Việt Nam, năm 2025 ghi dấu ấn lịch sử với việc vận hành hệ thống KRX từ tháng 05/2025, tạo nên cuộc cách mạng về hạ tầng công nghệ. Đặc biệt, sự kiện FTSE Russell chính thức nâng hạng Việt Nam lên thị trường mới nổi thứ cấp vào tháng 10/2025 đã định vị lại vị thế quốc gia trên bản đồ tài chính quốc tế, mở ra cánh cửa đón nhận dòng vốn ngoại quy mô lớn và thúc đẩy tiến trình hội nhập sâu rộng.

Giữa bối cảnh thị trường chuyển mình mạnh mẽ, VFS luôn kiên định với chiến lược phát triển bền vững, tập trung vào việc tối ưu hóa hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, lấy khách hàng làm trọng tâm và đảm bảo lợi ích lâu dài cho cổ đông. Kết quả kinh doanh năm 2025 là minh chứng rõ nét nhất cho sự nỗ lực của tập thể Công ty. Kết thúc 2025, tổng doanh thu đạt 509,99 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch và tăng trưởng 73,66% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2025 đạt 148,95 tỷ đồng, vượt kế hoạch 8% và tăng 19% so với năm trước.

Đặc biệt, vào tháng 10/2025, VFS vinh dự được ghi danh tại hạng mục “Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh” trong khuôn khổ Giải thưởng Doanh nghiệp Châu Á – Thái Bình Dương (Asia Pacific Enterprise Awards – APEA) 2025, sự kiện quy tụ những doanh nghiệp cùng các doanh nhân xuất sắc hàng đầu tại Việt Nam với chủ đề “Showcasing Future-Ready Enterprises - Tôn vinh doanh nghiệp đón đầu tương lai”, nhấn mạnh những doanh nghiệp tiên phong, sẵn sàng cho tương lai bằng năng lực đổi mới, sáng tạo và khả năng thích ứng với bối cảnh toàn cầu nhiều biến động.

02. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 của Công ty là 4.663,70 tỷ đồng, trong đó Tài sản ngắn hạn là 3.827,83 tỷ đồng, tương đương 82,08% trong Tổng tài sản. Tổng tài sản cuối năm 2025 tăng 25,32% so với cuối năm 2024, tăng gần 942,13 tỷ đồng, đến từ kết quả kinh doanh của năm 2025 mang lại và việc vay vốn từ các tổ chức tín dụng phục vụ cho hoạt động đầu tư của VFS.

Vòng quay tổng tài sản năm 2025 là 0,12 trong khi giá trị của năm 2024 là 0,10.

Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến 31/12/2025, Tổng nợ phải trả là 2.930,91 tỷ đồng, chiếm 62,85% trong Tổng nguồn vốn, tăng mạnh so với năm 2024 nhưng phù hợp với định hướng của HĐQT về việc thực hiện vay vốn của các Tổ chức tín dụng để thực hiện đầu tư, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của VFS.

Trong năm 2025 tất cả các khoản nợ vay của VFS (bao gồm cả gốc và lãi) và các nghĩa vụ nợ khác (như phải trả người bán, phải trả người lao động, phải trả các cơ quan nhà nước, các khoản phải trả phải nộp khác) đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn.



VFS vinh dự được ghi danh tại hạng mục “Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh” trong khuôn khổ Giải thưởng Doanh nghiệp Châu Á – Thái Bình Dương (APEA) 2025



03. NHỮNG CẢI TIẾN
VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC,
CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm, Công ty đã triển khai các cải tiến trọng tâm nhằm nâng cao năng lực vận hành, tăng cường kiểm soát rủi ro và đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường chứng khoán. Hệ thống chính sách được rà soát, cập nhật theo hướng phù hợp với diễn biến thị trường và quy định của cơ quan quản lý. Công ty hoàn thiện các chính sách liên quan đến quản lý giao dịch ký quỹ, kiểm soát danh mục tự doanh.

04. KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN TRONG
TƯƠNG LAI

Bước sang năm 2026, bức tranh kinh tế thế giới được dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với những biến số phức tạp. Sự leo thang của các xung đột địa chính trị và căng thẳng chiến tranh tại các khu vực trọng điểm không chỉ đe dọa chuỗi cung ứng toàn cầu mà còn trực tiếp gây áp lực lên giá nguyên vật liệu, năng lượng và lạm phát. Trong bối cảnh các cường quốc vẫn đang duy trì chính sách tiền tệ thận trọng, thị trường tài chính toàn cầu sẽ chứng kiến mức độ phân hóa và biến động mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Đối với Việt Nam, năm 2026 được kỳ vọng là năm tiếp nối đà tăng của thị trường trong bối cảnh kinh tế vĩ mô ổn định và triển vọng nâng hạng, song xu hướng phân hóa theo ngành và theo từng giai đoạn sẽ rõ nét hơn, đòi hỏi nhà đầu tư chú trọng chất lượng doanh nghiệp và quản trị rủi ro. Đứng trước những tiềm năng lẫn thách thức đó, VFS sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh chuyên môn, linh hoạt thích ứng và chủ động nắm bắt các cơ hội mới để duy trì đà tăng trưởng vững chắc.

Đẩy mạnh việc phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính, tiếp tục triển khai các sản phẩm mới như chứng khoán phái sinh, trái phiếu riêng lẻ, chứng chỉ quỹ và các cấu trúc sản phẩm đầu tư linh hoạt nhằm đa dạng hóa nguồn thu và đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của nhà đầu tư. Việc phát triển sản phẩm mới được thực hiện trên cơ sở đánh giá rủi ro chặt chẽ, đảm bảo tuân thủ pháp luật và phù hợp với khẩu vị rủi ro của VFS.

Tiếp tục thực hiện các phương án tăng quy mô vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị thông qua, đồng thời triển khai thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2026. Ngoài ra, thực hiện mở rộng mạng lưới hoạt động và tiếp tục đẩy mạnh tuyển dụng nhân sự có nghiệp vụ chuyên sâu, am hiểu về thị trường, đạo đức nghề nghiệp tốt.

Đa dạng hóa các kênh đầu tư, nhằm tận dụng tối đa nguồn lực sẵn có, song song với đó là đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ để vừa đảm bảo mục tiêu lợi nhuận vừa đảm bảo an toàn vốn cho VFS.

Ưu tiên nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư, phát triển hạ tầng công nghệ, nâng cấp hệ thống giao dịch, quản trị dữ liệu và các nền tảng số nhằm tối ưu trải nghiệm khách hàng, tăng năng lực xử lý giao dịch và đảm bảo an toàn, bảo mật hệ thống. Việc đầu tư công nghệ được định hướng là nền tảng trọng yếu hỗ trợ mở rộng quy mô kinh doanh, nâng cao hiệu quả vận hành và tăng cường năng lực quản trị rủi ro trong giai đoạn tăng trưởng mới.

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, rõ chức năng – rõ trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị. Đồng thời đẩy mạnh củng cố quy trình, quy chế, số hóa hoạt động văn phòng, hướng tới mô hình quản trị tinh gọn, hiệu quả; xây dựng. Triển khai chiến lược phát triển bền vững gắn với các nguyên tắc quản trị ESG, tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động kinh doanh và đầu tư.

Báo cáo thường niên 2025

05. GIẢI TRÌNH CỦA
BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI
VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) trong trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần: Không có Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công Ty Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán & Kiểm Toán Phía Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.

06. BÁO CÁO ĐÁNH
GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN
TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI
TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI
CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Với đặc thù hoạt động kinh doanh của VFS thì các tài nguyên như điện và nước không phải là yếu tố chính cấu thành chính lên chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty, so với nhiều ngành nghề khác sử dụng rất ít các tài nguyên này, nhưng VFS luôn ý thức được tầm quan trọng của những nguồn tài nguyên hữu hạn này. Chúng tôi luôn cố gắng kiểm soát và sử dụng tiết kiệm điện, nước và các tài nguyên khác tạo dựng một môi trường làm việc hướng tới mục tiêu tiết kiệm tài nguyên, hướng đến bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

VFS đang nỗ lực để đảm bảo mức lương phù hợp, từng bước tăng thu nhập và quyền lợi tối đa cho cán bộ công nhân viên tương xứng với trình độ và năng lực của người lao động; nuôi dưỡng và phát triển năng lực đội ngũ nhân sự; thu hút nhân tài phục vụ phát triển hoạt động kinh doanh.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

VFS xác định rõ hành động đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng thông qua những hành động cụ thể, thông qua việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, nhằm mục tiêu:

- Hỗ trợ phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người lao động;
- Hỗ trợ đào tạo và sử dụng nhân lực tại các địa phương mà VFS có Trụ sở/Chi nhánh;
- Tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định của các cơ quan quản lý nhằm góp phần tăng tính minh bạch trong hoạt động của thị trường chứng khoán, làm một mắt xích để thị trường hoạt động ổn định an toàn;
- Thông qua việc nỗ lực hết sức tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng mức đóng góp vào Ngân sách nhà nước.

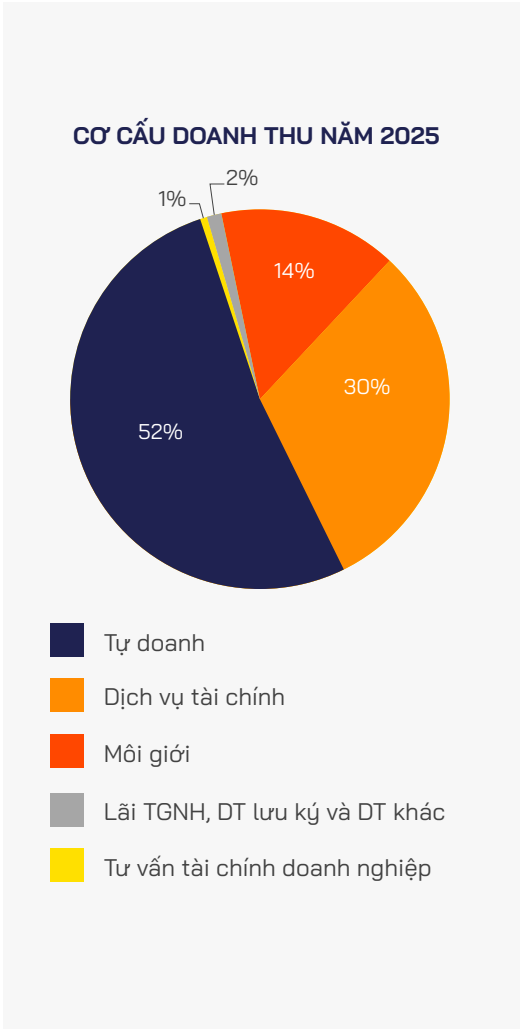
03

CHƯƠNG 3 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về các mặt hoạt động của công ty	50
Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	51
Các kế hoạch, định hướng của Hội Đồng Quản Trị	52



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



Trong năm 2025, Công ty duy trì được đà tăng trưởng tích cực trong bối cảnh thị trường chứng khoán còn nhiều biến động và áp lực cạnh tranh gia tăng. Hội đồng Quản trị (HĐQT) ghi nhận kết quả kinh doanh khả quan với tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều tăng trưởng vượt so với năm 2024 và hoàn thành vượt kế hoạch đề ra.

Cơ cấu doanh thu tiếp tục được cải thiện theo hướng bền vững, trong đó các mảng hoạt động cốt lõi đều ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng: hoạt động tự doanh tăng 107,29%, môi giới tăng 47,23% và dịch vụ tài chính tăng 59,97% so với năm trước.

Hệ thống giao dịch chứng khoán của Công ty tiếp tục được vận hành ổn định, an toàn và thông suốt, không phát sinh các sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến hoạt động của khách hàng. HĐQT ghi nhận nỗ lực của Ban Điều hành trong việc chủ động nâng cấp, cải tiến hệ thống, đặc biệt là việc triển khai dự án “Giải pháp số” – một bước tiến quan trọng trong chiến lược chuyển đổi số. Dự án này sẽ góp phần Dự án này nâng cao trải nghiệm khách hàng, tối ưu vận hành, tăng khả năng xử lý giao dịch và quản trị dữ liệu, qua đó cải thiện năng lực cạnh tranh công nghệ của Công ty, tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn.

Trong bối cảnh thị trường biến động, Công ty tiếp tục duy trì định hướng quản trị rủi ro thận trọng, linh hoạt. Hệ thống quản trị rủi ro được củng cố theo hướng: Chủ động kiểm soát rủi ro trong các hoạt động tự doanh và cho vay ký quỹ, đảm bảo an toàn vốn và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, tăng cường minh bạch và tuân thủ.

Nguồn nhân lực được củng cố cả về quy mô và chất lượng, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển. Đội ngũ nhân sự thể hiện trách nhiệm, khả năng thích ứng tốt và chuyên môn ngày càng nâng cao. Tuy nhiên, để đáp ứng áp lực cạnh tranh, HĐQT định hướng: nâng cao chuyên môn sâu (đặc biệt trong đầu tư, phân tích, quản trị rủi ro); cải thiện hiệu quả sử dụng vốn thông qua phát triển năng lực đội ngũ; và xây dựng lực lượng môi giới, tư vấn đầu tư chuyên nghiệp theo chuẩn mực quốc tế.

Nhìn chung, hoạt động của Công ty được duy trì an toàn, hiệu quả và bám sát định hướng chiến lược, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Trong năm 2025, HĐQT đã giám sát toàn diện Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ điều hành trong việc triển khai các kế hoạch và chiến lược kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Ban Tổng Giám đốc đã duy trì hoạt động ổn định, bám sát mục tiêu tăng trưởng doanh thu, mở rộng thị phần, nâng cao chất lượng dịch vụ và phát triển hệ thống công nghệ thông tin. Các quyết định điều hành được thực hiện thận trọng, minh bạch và tuân thủ pháp luật, Điều lệ cũng như các quy chế nội bộ, đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác cho thấy Tổng Giám đốc và người điều hành khác thực hiện công việc trong quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình, và theo các văn bản Pháp luật liên quan.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. CƠ SỞ ĐỊNH HƯỚNG CHO HOẠT ĐỘNG CỦA NĂM 2026

Chúng tôi dự báo thị trường chứng khoán năm 2026 sẽ có những diễn biến phức tạp xuất phát từ bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới được đánh giá là biến động khó lường với thời cơ, thách thức đan xen nhau.

Thế giới:

♦ Kinh tế thế giới đối mặt với những rủi ro mới bao gồm xung đột địa chính trị leo thang tại khu vực Trung Đông, Nga - Ukraina,... và những thay đổi trong chính sách thương mại dưới thời tổng thống Donald Trump ... Những diễn biến này có thể ảnh hưởng đến sự ổn định của chuỗi cung ứng toàn cầu, gây ra những rủi ro lên an ninh năng lượng, lương thực. Giá xăng dầu neo cao trong thời gian dài có thể kéo lạm phát quay trở lại trong khi tăng trưởng chưa phục hồi, kịch bản tối tệ nhất nền kinh tế có thể rơi vào trạng thái đình lạm.

♦ Mặc dù lạm phát toàn cầu đã hạ nhiệt nhanh chóng nhờ hoạt động điều hành chính sách tiền tệ tương đối hiệu quả trong giai đoạn từ năm 2022, tuy nhiên lạm phát vẫn còn dai dẳng và chưa thể về ngưỡng mục tiêu của các nước. Điều này khiến lãi suất điều hành các nước phát triển như Mỹ và khu vực EU đang thiết lập mặt bằng mới 2-4% so với mức lãi suất gần như bằng 0 trước đây. Tính đến tháng 2/2026, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã có 5 lần liên tiếp giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 2%, Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) cũng đã quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 3,5-3,75% sau 3 lần hạ lãi suất, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) cũng đã 10 lần liên tiếp giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 năm ở mức 3% và 5 năm ở mức 3,5%. Lạm phát và lãi suất ổn định là cơ sở để nhà điều hành đưa ra những định hướng và hành động kịp thời.

Trong nước:

♦ Nền kinh tế Việt Nam bước vào năm 2026, năm đầu của kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030 với mục tiêu lớn tăng trưởng đột phá “hai con số” (trên 10%) mỗi năm để vượt qua bẫy thu nhập trung bình và trở thành nước phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045. Trong kịch bản tích cực Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng 8-9%, lạm phát vẫn ổn định quanh mức 4% - 4,5% động lực chính cho sự tăng trưởng đến từ chính sách tài khóa mở rộng mạnh mẽ và mặt bằng lãi suất thấp duy trì trong giai đoạn dài giúp doanh nghiệp trong nước dần phục hồi sức khỏe tài chính, hoạt động tiêu dùng phục hồi trong khi hoạt động xuất nhập khẩu có thể chậm lại khiến tăng trưởng khó có thể đạt mức 2 chữ số.

♦ Kỳ vọng những nghị quyết thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước hay khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sẽ dần hình thành những giải pháp cụ thể hỗ trợ sự phát triển của các doanh nghiệp và toàn bộ nền kinh tế. Đặc biệt nghị quyết 68 và Nghị quyết 79 bổ sung cho nhau, tạo lập môi trường kinh doanh minh bạch và công bằng giữa 2 khu vực kinh tế lớn. Trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế, đồng thời thúc đẩy sự đóng góp mạnh mẽ từ khu vực kinh tế tư nhân.

♦ Hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2025 có diễn biến tích cực nhờ hiệu ứng front-loading tại Hoa Kỳ (Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2025 đạt kỷ lục 930 tỷ USD, tăng 18,2% so với cùng kỳ), riêng thị trường này chiếm 32,25% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Bước sang năm 2026 nếu sự bất định về thuế quan tiếp tục kéo dài thì làn sóng front-loading có thể xuất hiện trở lại vào cuối năm 2026, trong kịch bản tích cực thuế quan trở nên rõ ràng hơn và hoạt động đầu tư AI tại Mỹ tiếp tục được đẩy mạnh và hiệu quả thì hoạt động xuất khẩu của Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì ổn định chứ khó có thể tăng trưởng mạnh mẽ như 2025, kỳ vọng tăng trưởng nhẹ ở mức 5-10%.

♦ Tổng FDI giải ngân trong năm 2026 dự báo tiếp tục duy trì tăng trưởng nhẹ 5-10%, tổng vốn FDI đăng ký mới có xu hướng chậm lại từ cuối năm 2025 và kỳ vọng duy trì trong năm 2026 khi những bất ổn địa chính trị toàn cầu tiếp tục diễn ra.

♦ Định hướng TTCK trở thành kênh dẫn vốn trung và dài hạn cho doanh nghiệp. Mục tiêu chính phủ đặt ra đến năm 2030 tổng vốn hóa thị trường đạt 120% GDP, so với mức vốn hóa thị trường thời điểm cuối 2025 khoảng 86,7% GDP thì chặng đường phía trước của thị trường chứng khoán Việt Nam còn rất nhiều cơ hội.

♦ Mảng tự doanh và cho vay ký quỹ đóng góp lớn vào tăng trưởng toàn ngành chứng khoán. Lợi nhuận sau thuế toàn ngành năm 2025 ước tính đạt 39,6 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 67% yoy, tăng mạnh hơn doanh thu hoạt động chủ yếu nhờ biên lãi gộp cải thiện 4 điểm phần trăm lên 63%. Trong đó, mảng FVTPL và mảng cho vay giao dịch ký quỹ là 2 mảng kinh doanh đem lại nguồn lợi nhuận chính cho ngành.

02. KẾ HOẠCH NĂM 2026



Đẩy mạnh việc mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua:

- Tăng quy mô vốn điều lệ;
- Dự kiến mở mới 01 phòng giao dịch và đưa vào vận hành trong nửa đầu năm 2026;
- Mở rộng quy mô nhân sự: tiếp tục xây dựng hệ thống nhân sự có nghiệp vụ chuyên sâu, mở rộng và phát triển triển mạng lưới môi giới và tư vấn đầu tư;
- Phát triển đa dạng sản phẩm phục vụ hoạt động kinh doanh;
- Hoàn thiện sản phẩm giao dịch cơ bản: Phái sinh, Trái phiếu riêng lẻ, Chứng chỉ quỹ. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ tài chính, các sản phẩm thu hút Nhà đầu tư cá nhân.



Đẩy mạnh số hóa và chuyển đổi số để đổi mới và hỗ trợ mô hình kinh doanh:

- Đầu tư ứng dụng công nghệ nhằm tăng trải nghiệm người dùng, thúc đẩy hỗ trợ kinh doanh; Hoàn thiện công nghệ trong các nghiệp vụ được phép kinh doanh: Giao dịch chứng khoán phái sinh, giao dịch trái phiếu riêng lẻ, Chứng chỉ quỹ.



Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản trị và điều hành:

- Sắp xếp, hoàn thiện đầy đủ bộ máy các cấp để nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty.



Xây dựng, phát triển thương hiệu VFS đồng thời đẩy mạnh hoạt động Marketing giúp tăng nhận diện bằng SEO, các chương trình quảng cáo trực tuyến, mạng xã hội.



Nâng cao công tác kiểm soát, quản trị rủi ro hướng tới hoạt động của Công ty một cách an toàn, hạn chế rủi ro, minh bạch thông tin với các bên liên quan.

04

CHƯƠNG 4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội Đồng Quản Trị	56
Ủy Ban Kiểm toán	59
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc và Ủy Ban Kiểm toán	60

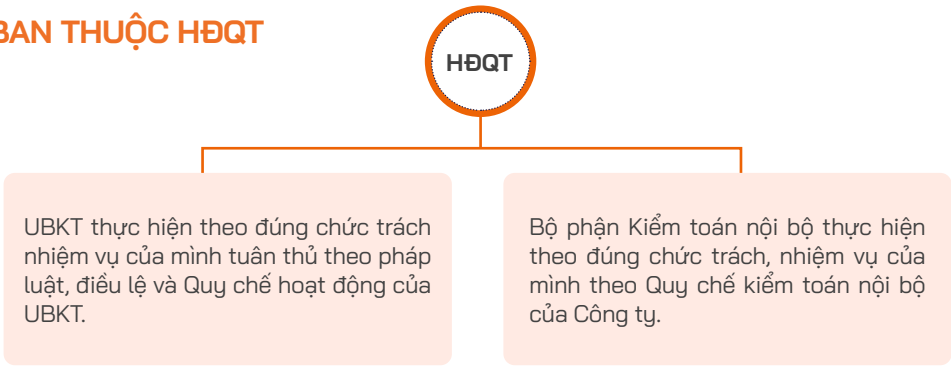


HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN TẠI

Stt	Danh sách thành viên	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2025	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác
1	Bà Nghiêm Phương Nhi	Chủ tịch HĐQT	0,00%	03 công ty
3	Ông Hoàng Thế Hưng	Thành viên HĐQT	0,00%	01 công ty
4	Bà Nguyễn Thị Lan	Thành viên HĐQT độc lập	0,00%	01 công ty

02. CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT



03. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm HĐQT thực hiện tổ chức 08 cuộc họp, 27 lần tổ chức lấy ý kiến HĐQT để đưa ra các chỉ đạo kịp thời, phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của VFS trong năm 2025. Tổng cộng ban hành 45 Nghị quyết của HĐQT trong năm 2025.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/2025/NQ/VFS-HĐQT	21/01/2025	Thông qua việc điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
02	02/2025/NQ/VFS-HĐQT	21/01/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
03	03/2025/NQ/VFS-HĐQT	21/01/2025	Thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức của Công ty	100%

04	04/2025/NQ/VFS-HĐQT	21/01/2025	Thông qua Phê duyệt danh mục chứng khoán đầu tư tự doanh năm 2025 và hạn mức đầu tư giao dịch tại các Tổ chức tín dụng	100%
05	05/2025/NQ/VFS-HĐQT	21/01/2025	Thông qua Phê duyệt Cơ chế hoa hồng trong hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp; chia sẻ phí giao dịch và lãi vay áp dụng trong hoạt động môi giới và giao dịch kỳ quỹ	100%
06	06/2025/NQ/VFS-HĐQT	21/01/2025	Thông qua việc tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự Phó phòng Kiểm toán nội bộ	100%
07	07/2025/NQ/VFS-HĐQT	22/01/2025	Thông qua Phê duyệt mức thưởng Tết Nguyên đán 2025 cho cán bộ nhân viên	100%
08	08/2025/NQ/VFS-HĐQT	18/02/2025	Thông qua điều chỉnh việc triển khai thực hiện Phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	100%
09	09/2025/NQ/VFS-HĐQT	27/02/2025	Thông qua Chương trình họp ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
10	10/2025/NQ/VFS-HĐQT	17/03/2025	Sửa đổi, bổ sung nội dung và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
11	11/2025/NQ/VFS-HĐQT	18/03/2025	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức 2023 bằng cổ phiếu	100%
12	12/2025/NQ/VFS-HĐQT	08/04/2025	Triển khai thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động kinh doanh chứng khoán phát sinh	100%
13	13/2025/NQ/VFS-HĐQT	10/04/2025	Miễn nhiệm, Bổ nhiệm thành viên Ủy ban Kiểm toán	100%
14	14/2025/NQ/VFS-HĐQT	16/04/2025	Thông qua việc điều chỉnh Giới hạn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	100%
15	15/2025/NQ/VFS-HĐQT	28/04/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	100%
16	16A/2025/NQ/VFS-HĐQT	08/05/2025	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Ông Trần Anh Thắng	100%
17	16B/2025/NQ/VFS-HĐQT	08/05/2025	Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với bà Nguyễn Thị Thu Hằng và quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật	100%
18	16C/2025/NQ/VFS-HĐQT	08/05/2025	Miễn nhiệm, Bổ nhiệm chức danh Người phụ trách Quản trị Công ty	100%
19	17/2025/NQ/VFS-HĐQT	15/05/2025	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ	100%
20	18/2025/NQ/VFS-HĐQT	22/05/2025	Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ	100%
21	19/2025/NQ/VFS-HĐQT	22/05/2025	Ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ	100%
22	20/2025/NQ/VFS-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc phê duyệt Hạn mức tín dụng năm 2025 tại Ngân hàng TMCP An Bình	100%
23	21/2025/NQ/VFS-HĐQT	10/06/2025	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
24	22/2025/NQ/VFS-HĐQT	19/06/2025	Thông qua phương án tuyển dụng và bổ nhiệm Giám đốc Khối Công Nghệ số	100%
25	23/2025/NQ/VFS-HĐQT	23/06/2025	Thông qua điều chỉnh Hạn mức đầu tư, Hạn mức tín dụng đối với các tổ chức tín dụng ("TCTD") thuộc danh sách các TCTD được phép thiết lập quan hệ	100%

26	24/2025/NQ/VFS-HĐQT	23/06/2025	Thông qua việc điều chỉnh Hạn mức tín dụng năm 2025 tại Ngân hàng TMCP An Bình	100%
27	25/2025/NQ/VFS-HĐQT	27/06/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2025	100%
28	26/2025/NQ/VFS-HĐQT	16/07/2025	Phê duyệt chủ trương và phương án tham gia góp vốn sáng lập Công ty Cổ phần Tái Bảo Hiểm Alpha	100%
29	26A/2025/NQ/VFS-HĐQT	25/07/2025	Phê duyệt chi khen thưởng hiệu quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 cho Cán bộ nhân viên	100%
30	26B/2025/NQ/VFS-HĐQT	25/07/2025	Thông qua Phương án thuê đơn vị tư vấn triển khai xây dựng hệ thống giá trị công việc, hệ thống đánh giá KPI, quy chế tiền lương của VFS	100%
31	27/2025/NQ/VFS-HĐQT	28/07/2025	Thông qua việc phê duyệt Hạn mức tín dụng năm 2025 tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	100%
32	28/2025/NQ/VFS-HĐQT	30/07/2025	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức 2024 bằng cổ phiếu	100%
33	29/2025/NQ/VFS-HĐQT	06/08/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2025 của Công ty tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	100%
34	30/2025/NQ/VFS-HĐQT	11/08/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2025 của Công ty tại Ngân hàng TNHH Indovina	100%
35	31/2025/NQ/VFS-HĐQT	13/08/2025	Thông qua việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người nội bộ, Người có liên quan của Người nội bộ và Người có liên quan khác của Công ty	100%
36	32/2025/NQ/VFS-HĐQT	22/08/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
37	33/2025/NQ/VFS-HĐQT	15/09/2025	Thông qua điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực	100%
38	34/2025/NQ/VFS-HĐQT	29/09/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%
39	35/2025/NQ/VFS-HĐQT	21/10/2025	Thông qua phương án tuyển dụng vị trí Trưởng phòng Nguồn vốn	100%
40	36/2025/NQ/VFS-HĐQT	24/10/2025	Ban hành Quy chế đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt	100%
41	37/2025/NQ/VFS-HĐQT	24/10/2025	Ban hành Chính sách cho vay Giao dịch ký quỹ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt	100%
42	38/2025/NQ/VFS-HĐQT	24/10/2025	Ban hành Chính sách Thu hồi nợ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt	100%
43	39/2025/NQ/VFS-HĐQT	24/10/2025	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt	100%
44	40/2025/NQ/VFS-HĐQT	18/11/2025	Thông qua hạn mức tín dụng tại Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực	100%
45	41/2025/NQ/VFS-HĐQT	29/12/2025	Thông qua điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực	100%

04. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Trong năm 2025, các hoạt động của thành viên HĐQT độc lập được thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và các văn bản Pháp luật liên quan.

ỦY BAN KIỂM TOÁN

01. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Lan	Chủ tịch UBKT
2	Ông Hoàng Thế Hưng	Thành viên UBKT

02. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT và quyết định của Ban Tổng Giám đốc.

Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong kỳ.

Giám sát hoạt động điều hành của Ban TGD trong hoạt động kinh doanh.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN

01. LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: Đồng

Hội đồng quản trị	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích
Bà Nghiêm Phương Nhi	Chủ tịch HĐQT	120.000.000
Ông Trần Anh Thắng (đã miễn nhiệm từ 20/03/2025)	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	15.000.000
Bà Nguyễn Thị Lan	Thành viên HĐQT (kiêm Chủ tịch UBKT)	60.000.000
Ông Hoàng Thế Hưng	Thành viên HĐQT (kiêm Thành viên UBKT)	60.000.000
Ông Nguyễn Xuân Điệp (đã miễn nhiệm từ ngày 20/03/2025)	Thành viên HĐQT độc lập	15.000.000
Ban Tổng Giám đốc	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích
Ông Trần Anh Thắng (đã miễn nhiệm từ 08/05/2025)	Tổng giám đốc	717.470.220
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc CN Hà Nội	1.823.563.090
Bà Trịnh Thị Lan	Phó Tổng giám đốc	1.602.503.777
Ông Nguyễn Tài Vinh	Phó Tổng giám đốc	1.321.425.602

02. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Bà Lê Thị Thùy Dung	Kế toán trưởng	280.500	0,2338	0	0	Bán

03. HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty (đã từ nhiệm các chức danh này); Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Thu Hằng - TGD, Người đại diện theo pháp luật, Người phụ trách Quản trị Công ty, Giám đốc CN Hà Nội	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 71.741.671 VND	
2	Nguyễn Thị Lan	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 4.040.000 VND	
3	Nguyễn Thị Thu Hằng	TGD, Người đại diện theo pháp luật, Người phụ trách Quản trị Công ty, Giám đốc CN Hà Nội	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 60.556.726 VND	
4	Lê Thị Thùy Dung	Kế toán trưởng	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 4.083.126 VND	
5	Trần Thị Lan Anh	Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty (đã từ nhiệm các chức danh này)	01/01/2025-08/05/2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 1.078.000 VND	
6	Trần Văn Trọng	Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty (đã từ nhiệm các chức danh này)	01/01/2025-08/05/2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 63.981 VND	

7	Nguyễn Thị Thu Hằng	Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty (đã từ nhiệm các chức danh này)	01/01/2025-08/05/2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 1.214.368 VND	
8	Nguyễn Bích Lợi	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Thu Hằng - TGD, Người đại diện theo pháp luật, Người phụ trách Quản trị Công ty, Giám đốc CN Hà Nội	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 3.128.737 VND	
9	Nguyễn Tài Cường	Người có liên quan của ông Nguyễn Tài Vinh – Phó Tổng Giám đốc	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 2.289.600VND	
10	Lê Mạnh Hùng	Người có liên quan của bà Trịnh Thị Lan – Phó Tổng Giám đốc	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 6.788.952 VND	
11	Công ty cổ phần Quản lý quỹ Amber	Người có liên quan của Bà Nghiêm Phương Nhi – Chủ tịch HĐQT	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 4.443.873 VND	
12	Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Hòa An	Người có liên quan của Bà Nghiêm Phương Nhi – Chủ tịch HĐQT	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 356.788.002 VND	
13	Công ty Cổ phần Amber Capital	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Lan - Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT	Năm 2025		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 5.175.225 VND	

04. NHỮNG NỘI DUNG CHƯA THỰC HIỆN ĐƯỢC THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY. NGUYÊN NHÂN, GIẢI PHÁP VÀ KẾ HOẠCH KHẮC PHỤC/KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Không có

05

CHƯƠNG 5 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo kiểm toán độc lập
Báo cáo tài chính được kiểm toán

66
67



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI: · **CÁC CỔ ĐÔNG**
· **CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT

Số : 176 BCKT/TC/2026/AASCS

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt, được lập ngày 16/03/2026 từ trang 06 đến trang 43, bao gồm Báo cáo Tình hình Tài chính riêng tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động riêng năm 2025, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu năm 2025 kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2025 (theo file đính kèm) bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2026

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ THU HẰNG

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH
KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

Phó Tổng Giám đốc



NGUYỄN THỊ TUYẾT

Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán : 0624 - 2023 - 142-1

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 17 tháng 03 năm 2026

Kiểm toán viên

VÕ THỊ MỸ HƯƠNG

Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán : 0858 - 2023 - 142-1

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở chính

Lầu 1, Số 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

 (+84 28) 6255 6586

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, P. Cửa Nam, TP. Hà Nội

 (+84 24) 3928 8222

 vfs.com.vn